

## THÔNG BÁO

### Về việc triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần 28.1 ban hành lần 3 năm 2023 quy định Đại hội đồng cổ đông và ý kiến thống nhất của Hội đồng quản trị về thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025.

Chủ tịch HĐQT Công ty thông báo triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

#### 1. Thời gian:

- Từ 08<sup>h</sup>00 đến 11<sup>h</sup>45 ngày 10 tháng 4 năm 2025 (**thứ 5**).
- Ông/Bà cổ đông có mặt từ 07<sup>h</sup>30 đến 08<sup>h</sup>00 để đăng ký danh sách và làm công tác chuẩn bị.

#### 2. Địa điểm: Phòng họp Công ty Cổ phần 28.1 (số 3, Nguyễn Oanh, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh).

#### 3. Nội dung Đại hội

#### 3. Dự thảo tài liệu liên quan đến công tác tổ chức Đại hội

- Chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025
- Quy chế Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

#### 4. Dự thảo tài liệu sẽ báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội

##### a) Các báo cáo

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Báo cáo về kết quả SXKD năm 2024; Báo cáo KH SXKD năm 2025
- Báo cáo về việc thực hiện đầu tư năm 2024
- Báo cáo kết quả thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
- Báo cáo thực hiện quỹ thù lao Hội đồng quản trị, BKS năm 2024, quyết toán quỹ thưởng HTKH, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2024.
- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

##### b) Thông qua các tờ trình:

- Tờ trình về việc trích lập các quỹ và chia cổ tức và năm 2024
- Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025



- Tờ trình Kế hoạch đầu tư năm 2025
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025.
- Tờ trình thông qua phương án hạn mức tín dụng vay vốn Ngân hàng năm 2025-2026
- Tờ trình thông qua chủ trương giao dịch giữa các bên liên quan phát sinh trong năm 2025 cho đến kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.
- Tờ trình về kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, người phụ trách về quản trị nội bộ, thư ký HĐQT, Quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2025
- Tờ trình xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty
- Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của HĐQT, BKS và quy chế chi tiêu nội bộ
- Tờ trình uỷ quyền cho HĐQT điều chỉnh KH SXKD năm 2025

#### c) Bầu cử:

- Thông qua đơn từ nhiệm thành viên BKS và đơn ứng cử thành viên BKS.
- Tờ trình xem xét đơn từ nhiệm và đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên BKS
- Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ II (2021-2026)
- Các hồ sơ tài liệu liên quan khác (nếu có)

#### 4. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả cổ đông sở hữu cổ phiếu AG1 có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm 12/03/2025 do Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh (CNVSDC) cung cấp.

#### 5. Đăng ký tham dự Đại hội:

- Để công tác tổ chức đại hội được chu đáo, đề nghị quý cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự theo mẫu gửi về Ban tổ chức. Trường hợp, quý cổ đông không thể trực tiếp tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự, người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác, cụ thể như sau:

+ Thời hạn đăng ký: Trước 16h, ngày 05/4/2025.

+ Hình thức đăng ký: Chuyển phát nhanh qua bưu điện hoặc email.

\* Địa chỉ: Công ty Cổ phần 28.1, số 03 Nguyễn Oanh, phường 10, quận Gò Vấp, TP.HCM

\* ĐT: 028.38941668/090 3 912 556 (Ông) Hùng - 0977 717 588 (Bà) Hằng

\* Email: [tranhung@agtex28-1.com](mailto:tranhung@agtex28-1.com) hoặc [hangan@agtex28-1.com](mailto:hangan@agtex28-1.com)

- Quý Cổ đông khi đến tham dự Đại hội cần mang theo CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính). Trường hợp cổ đông được ủy quyền đề nghị mang theo giấy ủy quyền (bản chính), CCCD của người ủy quyền.

#### 6. Đại biểu mời

- Tổng Công ty 28: Chủ tịch; Tổng Giám đốc; đại diện các phòng nghiệp vụ.



- Công ty CP 28.1: Ban GD, Trưởng phòng, Quản đốc, Chủ tịch Công đoàn.

7. **Đại biểu đương nhiên:** HĐQT, Ban kiểm soát Công ty.

**8. Tài liệu dùng cho Đại hội:**

Tài liệu Đại hội và các mẫu đơn liên qua được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần 28.1 tối thiểu trước 21 ngày trước ngày khai mạc đại hội: <https://agtex281.com/vi/quan-he-co-dong.html>

Thông báo này thay cho Giấy mời họp trong trường hợp quý Cổ đông có quyền dự Đại hội nhưng chưa nhận được giấy mời.

Trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông tham dự./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT Công ty;
- Ban GD;
- Các đơn vị (đề TB đến các CD);
- Lưu: VT; P. HCHC, H09.



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

(Thời gian từ 08<sup>h</sup>00 – 11<sup>h</sup>45 ngày 10/4/2025)

Stt	Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Ghi chú
1	08 <sup>h</sup> 00-08 <sup>h</sup> 30	- Đón tiếp và Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.	BTC	Lễ tân
2	08 <sup>h</sup> 30-08 <sup>h</sup> 40	- Khai mạc Đại hội (tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu).	Ông Hùng	
3	08 <sup>h</sup> 40-08 <sup>h</sup> 45	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.	Ông Hùng	
4	08 <sup>h</sup> 45-09 <sup>h</sup> 00	- Thông qua quy chế Đại hội. - Bầu đoàn chủ tịch, thư ký đại hội.	Ông Hùng	Biểu quyết bằng giơ phiếu biểu quyết
5	09 <sup>h</sup> 00-10 <sup>h</sup> 00	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đoàn Chủ tịch hứa hẹn và phân công</li><li>- Thông qua chương trình làm việc của đại hội.</li><li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.</li><li>- Báo cáo về kết quả SXKD năm 2024 và KH SXKD năm 2025</li><li>- Báo cáo về việc thực hiện đầu tư năm 2024</li><li>- Báo cáo kết quả thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.</li><li>- Báo cáo thực hiện quỹ thù lao Hội đồng quản trị, BKS năm 2024, quyết toán quỹ thưởng HTKH, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2024.</li><li>- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.</li></ul>	Ông Thoan “ “ Ông Thiện “ “ “ Ông Cường Trưởng BKS	
6	10 <sup>h</sup> 00-10 <sup>h</sup> 15	- ĐH thảo luận, thông qua các báo cáo - Đoàn Chủ tịch kết luận.	Ông Thoan “	Biểu quyết bằng giơ phiếu biểu quyết
7	10 <sup>h</sup> 15-10 <sup>h</sup> 35	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tờ trình về việc trích lập các quỹ và chia cổ tức và năm 2024</li><li>- Tờ trình Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025</li><li>- Tờ trình Kế hoạch đầu tư năm 2025</li><li>- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025.</li><li>- Tờ trình thông qua phương án hạn mức tín dụng vay vốn Ngân hàng năm 2025-2026</li><li>- Tờ trình thông qua chủ trương giao dịch giữa các bên liên quan phát sinh trong năm 2025 cho đến kỳ họp ĐHĐCD gần nhất.</li></ul>	Ông Thiện “ “ “ “ “	



Stt	Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình về kế hoạch chi trả thù lao cho HDQT, BKS, người phụ trách về quản trị nội bộ, thư ký HDQT, Quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2025</li> <li>- Tờ trình xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty</li> <li>- Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của HDQT, BKS và quy chế chi tiêu nội bộ</li> <li>- Tờ trình ủy quyền cho HDQT điều chỉnh KH SXKD năm 2025</li> </ul>	“ “ “ “	
8	10 <sup>h</sup> 35-10 <sup>h</sup> 45	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ĐH thảo luận, thông qua các tờ trình</li> <li>- Đoàn Chủ tịch kết luận.</li> </ul>	Ông Thoan “	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
9	10 <sup>h</sup> 45-10 <sup>h</sup> 55	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua đơn từ nhiệm thành viên BKS</li> <li>- Thông qua đơn ứng cử thành viên Ban kiểm soát</li> <li>- Thông qua tờ trình miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên BKS</li> <li>- Thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên BKS</li> <li>- Bầu ban kiểm phiếu.</li> </ul>	Ông Học “ “ “	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
10	10 <sup>h</sup> 55-11 <sup>h</sup> 10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban kiểm phiếu làm việc (Hứa hẹn, công khai thùng phiếu, phát phiếu)</li> <li>- Đại hội thực hiện bầu cử.</li> </ul>	BKP Các Cổ đông	
11	11 <sup>h</sup> 10-11 <sup>h</sup> 20	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc</li> </ul>		
12	11 <sup>h</sup> 20-11 <sup>h</sup> 30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công bố kết quả kiểm phiếu:</li> <li>- Ban kiểm phiếu công bố (Trưởng BKP đọc biên bản kiểm phiếu).</li> <li>- Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội thông qua kết quả kiểm phiếu.</li> <li>- Thành viên Ban kiểm soát mới ra mắt.</li> </ul>	Trưởng BKP “ Ô. Thoan Các TV BKS và HDQT	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
13	11 <sup>h</sup> 30-11 <sup>h</sup> 40	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua biên bản và nghị quyết ĐH.</li> <li>- Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội.</li> </ul>	Thư ký ĐH Ô. Thoan	Biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết
14	11 <sup>h</sup> 40-11 <sup>h</sup> 45	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bế mạc Đại hội</li> </ul>	Ô. Hùng	

TP.HCM, ngày 19 tháng 5 năm 2025

T/M. BAN TỔ CHỨC

Nguyễn Thiện

Số: 44./GM-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12... tháng 3... năm 2025

**GIẤY MỜI**  
**Về việc tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2025**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần 28.1

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 28.1 thông báo và trân trọng kính mời quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

**1. Thời gian:** Bắt đầu từ **08h00, ngày 10 tháng 4 năm 2024** (thứ 5).

**2. Địa điểm:** Phòng họp Công ty cổ phần 28.1, số 03 Nguyễn Oanh, phường 10, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.

**3. Nội dung của đại hội:** Theo tài liệu đăng tải trên website <https://agtex281.com/vi/quan-he-co-dong.html>

**4. Điều kiện tham dự Đại hội:**

Tất cả Cổ đông sở hữu cổ phiếu AG1- mã DN: 0304484232 có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm 12/03/2025 do Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh (CNVSDC) cung cấp.

**5. Trường hợp ủy quyền:** Cổ đông không thể trực tiếp đến tham dự, vui lòng thực hiện việc ủy quyền cho người đại diện hoặc xác nhận không tham dự theo mẫu đính kèm.

**6. Tài liệu dùng cho Đại hội:** Tài liệu Đại hội và các mẫu đơn liên qua được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần 28.1: <https://agtex281.com/vi/quan-he-co-dong.html>

**7. Thủ tục tham dự Đại hội:** Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông lưu ý:

- Mang theo giấy Mời và CCCD hoặc Hộ chiếu khi đến tham dự Đại hội.

- Xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội theo mẫu đính kèm và gửi đến Ban tổ chức đại hội trước 16h, ngày 05 tháng 4 năm 2024.

- Phòng HCHC – Công ty Cổ phần 28.1

- Địa chỉ: Công ty Cổ phần 28.1, số 03 Nguyễn Oanh, phường 10, Gò Vấp, TP.HCM

\* ĐT: 0903 912 556 Anh Hùng - 0977 717 588 Chị Hằng

\* Email: [tranhung@agtex28-1.com](mailto:tranhung@agtex28-1.com); [hng@agtex28-1.com](mailto:hng@agtex28-1.com)

- Mọi chi tiết liên quan đến đại hội, quý cổ đông vui lòng liên hệ theo số điện thoại: 0903 912 556 Anh Hùng để được giải đáp. Cổ đông tự lo mọi chi phí ăn ở, đi lại khi tham dự Đại hội./.



Trần Doãn Thoan



**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ ỦY QUYỀN THAM DỰ  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần 28.1

Tên cổ đông : .....  
Số ĐKSH (CCCD) : ..... Cấp ngày: .....  
Địa chỉ thường trú : .....  
Tổng số cổ phần sở hữu : .....  
(Bằng chữ) : .....

Căn cứ vào Giấy mời tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được tổ chức vào ngày 10/4/2025 của Công ty cổ phần 28.1. Tôi/chúng tôi xin xác nhận việc tham dự hay ủy quyền tham dự Đại hội như sau:

: **Trực tiếp tham dự**

: **Không tham dự**

: **Ủy quyền cho người khác tham dự**

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKSH (CCCD):..... ngày cấp: ..... nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

: **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HDQT) hoặc ban kiểm soát (BKS) Công ty:**

: Ông Trần Doãn Thoan - CT. HDQT : Ông Hoàng Mạnh Cường - Trưởng BKS

: Ông Nguyễn Thiện - TV HDQT : Ông Trần Mạnh Cường - TV BKS

: Ông Nguyễn Văn Học - TV HDQT : Ông Nguyễn Thanh Định - TV BKS

Bên nhận Ủy quyền được đại diện cho bên Ủy quyền tham dự và biểu quyết toàn bộ các vấn đề nêu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần 28.1 được tổ chức ngày 10/4/2025.

Bên Ủy quyền chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty, đồng thời cam kết không đưa ra bất kỳ khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11. tháng 5. năm 2025

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Số 47./QC-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5. năm 2025

## **QUY CHẾ** **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**

Thực hiện thông báo số 45./TB-HĐQT ngày 11. tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

Căn cứ thông báo số 47./TB-CTCP ngày 15/02/2025 của Giám đốc Công ty về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ nội dung chương trình, nhiệm vụ của Đại hội lần này;

Để Đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1. Hội đồng quản trị Công ty xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội, cụ thể như sau:

### **I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi ngay ngắn, ổn định vị trí và trật tự. Khi có nhu cầu ra ngoài yêu cầu đi trật tự, nhẹ nhàng.

2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt nguồn hoặc để ở chế độ không chuông.

### **II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết giơ phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông. Mỗi Cổ đông được cấp một phiếu biểu quyết ghi mã số cổ đông tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc đại diện (**phiếu màu trắng**) có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần 28.1).

#### **2. Cách biểu quyết**

##### **a) Biểu quyết trực tiếp:**

- Cổ đông biểu quyết giơ phiếu (*đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác*) theo hướng dẫn của Chủ tịch Đại hội.
- Mỗi vấn đề xin ý kiến, cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết 1 lần, trường hợp Cổ đông không giơ thẻ biểu quyết thì xem như đồng ý. Thành viên tổ kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã số tham dự và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng Cổ đông trên thẻ biểu quyết.



### 3. Thể lệ biểu quyết

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với 1 quyền biểu quyết (01 phiếu biểu quyết)
- Điều kiện thông qua các vấn đề tại đại hội căn cứ vào tỷ lệ phiếu biểu quyết, khi có trên 50% số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có mặt dự họp tán thành.

b) **Biểu quyết bằng bỏ phiếu:** Khi bầu bổ sung thành viên BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu được quy định tại Điều 148 của Luật doanh nghiệp.

## III. BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ II (2021-2026)

1. **Nguyên tắc:** Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự để bầu bổ sung vào BKS phải tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty và Luật DN số 59/2020-QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

### 2. Cách thức bầu cử:

- Bầu thành viên BKS: Phiếu bầu bổ sung thành viên BKS sẽ do Ban Tổ chức in sẵn, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần 28.1 và được phát cho các cổ đông đến tham dự tại đại hội (*phiếu màu hồng*).

## IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tịch đại hội.

2. **Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Hoặc đề nghị Cổ đông gửi ý kiến bằng văn bản về chủ tọa để đảm bảo thời gian đại hội đã thông qua

## V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều hành Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong Đại hội.

## VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

04484  
CÔNG  
CỔ PHẦN  
28.1  
HÀ NỘI - TP.

2. Ghi chép Biên bản họp Đại hội và dự thảo Nghị quyết đại hội để đoàn chủ tịch xin ý kiến thông qua.

## VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử bầu bổ sung vào BKS. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

1. Hứa hẹn, công khai thùng phiếu, phát phiếu, thu phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ II (2021-2026).

2. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

## VIII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông. Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Kính trình Đại hội thống nhất thông qua./.

### Nơi nhận:

- HĐQT;
- BKS;
- Cổ đông;
- Lưu: VT, HSDH.

T/M BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Thiện



Thành Phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**  
**VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Thuận lợi**

Công ty CP 28.1 luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, Chỉ huy Tổng Công ty 28 tạo động lực để Công ty CP 28.1 đạt được kết quả tốt, các chỉ tiêu trọng tâm gồm doanh thu, lợi nhuận, thu nhập cho người lao động đều cao và tăng trưởng mạnh tạo không khí phấn chấn trong toàn Công ty.

Năm 2024 Công ty đã kịp thời chuyển đổi đường chuyên, đào tạo nhân công thích ứng với yêu cầu về chất lượng hàng hóa và nhu cầu thị trường, đáp ứng với yêu cầu khách hàng ở phân khúc các mặt hàng cao cấp để có đủ nguồn hàng bố trí cho sản xuất trong và ngoài xưởng.

**2. Khó khăn**

Nguồn hàng rất nhỏ lẻ là một bất lợi nhưng cũng là một lợi thế của nhà máy để đánh chiếm thị trường hàng cao cấp phù hợp với quy mô của phân xưởng sản xuất.

Mặt hàng đã thay đổi theo hướng phức tạp về kiểu dáng, chất liệu, các đơn hàng chia nhỏ tới nhiều điểm đến rất khó khăn cho khâu chăm sóc sau bán hàng.

Lao động thâm hụt, khó tuyển dụng lao động mới, chi phí nhân công gia tăng.

Tình hình kinh tế, chính trị vẫn có rất nhiều bất ổn đặc biệt là lo ngại về thuế quan và chiến tranh thương mại.

**II. Kết quả thực hiện năm 2024**

**1. Thực hiện các chỉ tiêu chính**

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	TH/KH (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Các khoản nộp ngân sách	1.000đ	12.723.000	15.399.509	121,04
2	Tổng doanh thu	1.000đ	325.000.000	342.129.232	105,27
3	Giá trị gia công chế biến	1.000đ	83.000.000	79.789.597	96,13
-	Sản xuất trong xưởng	"	73.700.000	73.658.913	99,94
-	Gia công ngoài	"	9.300.000	6.130.684	65,92
4	Lợi nhuận	1.000đ	9.000.000	11.028.867	122,54
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	12,5	125

6	Thu nhập bình quân/người/tháng	Đồng	11.644.000	12.496.352	107,32
7	Lao động bình quân	Người			
-	Lao động BQ trong danh sách	"	460	444	96,52
-	Lao động làm việc thực tế BQ	"	433	425	98,15
8	Năng suất lao động	Đồng			
1	Tính theo lao động BQ trong DS	"	13.351.449	13.824.871	103,55
2	Tính theo LĐ làm việc thực tế BQ	"	14.183.988	14.442.924	101,83
3	NSLĐ BQ quy về 26 ngày và 8 giờ	"	12.166.060	12.368.776	101,67
9	Đầu tư	1.000đ	6.480.000	3.127.529	48,26
1	Xây dựng cơ bản, cải tạo, sửa chữa	"	2.060.000		
2	Máy móc thiết bị và tài sản khác	"	4.420.000	3.127.529	70,76

## 2. Đánh giá tình hình SXKD, Quản trị và Các mặt công tác khác

### a) Công tác nguồn hàng, khách hàng.

- Đã thay đổi cơ cấu khách hàng, trong đó tỷ trọng các mặt hàng cao cấp tăng mạnh góp phần tích cực cho tăng trưởng doanh thu.

- Duy trì kết nối tốt với các khách hàng truyền thống nội địa và xuất khẩu, tích cực kết nối với các nguồn khách đặc biệt các thị trường xuất khẩu hàng cao cấp.

- Trong năm 2024 đã phát triển thành công một Vender mới Ningbo Mint với nhãn hã Henderson – thương hiệu thời trang cao cấp ở Đông Âu đem lại doanh thu tiêu thụ trong năm 2024 trên 30 tỷ đồng ~ 8% tổng doanh thu cả năm.

- Đã tích cực kết nối với một số nhãn hàng trẻ theo hình thức chào hàng ODM, từng bước tiếp cận và đồng hành với các nhãn hàng từ mô hình vừa nhỏ tới các nhãn hàng lớn hơn.

- Tiếp tục kết nối với thêm nhiều nhãn hàng mới từ Lever Stylur như Vince, Vinyeard, Bonobos để chuẩn bị nguồn hàng cho năm 2025.

### b) Công tác kế hoạch, kinh doanh.

- Công tác kế hoạch luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch tháng, quý, năm để điều hành và giao mục tiêu cho từng bộ phận cụ thể. Qua đó, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý và cả năm luôn bám sát mục tiêu đề ra.

- Đã sắp xếp, quy hoạch lại mặt bằng tổng thể toàn công ty để tận dụng cho kinh doanh kho bãi nhằm gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Phòng kế hoạch và phòng kỹ thuật đã phối hợp tốt để phát triển mẫu sản phẩm mới cũng như triển khai công tác gia công ngoài. Trong năm 2024, mặc dù thị trường rất khó khăn nhưng toàn công ty vẫn đạt 6.1 tỷ GCCB ngoài xưởng.

- Các công tác quản lý kho, thống kê kế hoạch, công tác XNK, Khai báo quyết toán Hải Quan thực hiện đúng quy định.

- Đã triển khai thực hiện tốt công tác chuyên đổi số, nâng cấp phần mềm QLSX, các báo cáo kế hoạch, báo cáo tồn kho nhanh, rõ ràng, trực quan.

### c) Công tác điều hành sản xuất

- Công ty đã tập trung lãnh đạo, điều hành công tác tổ chức sản xuất, công tác quản lý rất linh hoạt, bám sát các kế hoạch nguồn hàng để đôn đốc tiến độ, đồng bộ về TLKT, Mẫu, NPL phục vụ cho sản xuất theo kế hoạch tác nghiệp tháng trong điều kiện khó khăn vẫn đảm bảo đường chuyền liên tục, sản xuất có hiệu quả.

- Các Xưởng đã chủ động trong công tác điều hành sản xuất, bám sát được tiến độ và các kế hoạch sản xuất từ các phòng ban để đảm bảo được kế hoạch giao hàng,

đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của khách đặc biệt các mặt hàng có chất liệu khó như vải thun giãn, vải nhung, vải linen,

- Công tác kỹ thuật đã luôn đảm bảo phục vụ tốt nhất cho sản xuất, mẫu rập, sơ đồ cho gia công ngoài, giữ ổn định cho cả sản xuất trong và ngoài xưởng.

- Đã may mẫu và phát triển xong lễ phục mới cho quân đội nhân dân Việt Nam

- Công tác quản lý chất lượng: Kiểm soát chất lượng nguyên phụ liệu và chất lượng thành phẩm thực hiện đúng quy trình từ cấp phát, cắt, ép keo, may, hoàn tất theo đúng các tiêu chuẩn của khách hàng, tỉ lệ hàng lỗi, tái chế thấp.

- Đã sắp xếp, bố trí lại đường chuyền sản xuất phù hợp với tình hình lao động, MMTB và nguồn hàng thực tế.

#### **d) Công tác quản trị**

Năm 2024 Công ty là một trong những đơn vị tiêu biểu trong việc ứng dụng công nghệ số vào quản trị đặc biệt sử dụng AI trong báo cáo, nâng cao phân tích kết quả sản xuất kinh doanh để số liệu báo cáo rõ ràng, trực quan, nhanh chóng phục vụ cho các quyết định kinh doanh hiệu quả hơn.

Công ty luôn duy trì nghiêm công tác quản trị các mặt hoạt động SXKD theo qui chế của Công ty và qui định của pháp luật: triển khai sửa đổi, bổ sung và ban hành lại các qui chế quản lý của công ty phù hợp với tình hình và các qui định hiện hành của pháp luật, Công tác quản trị tài chính kế toán luôn chuẩn hóa theo chuẩn mực ngành, thực hiện tốt, đầy đủ, đúng tiến độ các nghĩa vụ đối với quân đội, nhà nước về nộp ngân sách; tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm Luật Doanh nghiệp, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật thuế; Chấp hành đầy đủ các chính sách, chế độ, quy định của Nhà nước và Quân đội về công tác tài chính đối với doanh nghiệp.

Quản trị hàng tồn kho: thực hiện ghi nhận giá xuất kho theo giá bình quân gia quyền, giá nhập kho theo giá gốc. Thực hiện kế toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên. Định kỳ 6 tháng kiểm kê 1 lần, có biên bản kiểm kê đánh giá chất lượng hàng tồn kho, đánh giá phân loại phẩm cấp chất lượng hàng tồn kho. Rà soát hàng tồn kho hằng tháng để có biện pháp xử lý kịp thời.

Công tác quản lý nợ: Thực hiện nghiêm quy chế quản lý nợ phải thu và quy định quản lý nợ, xử lý nợ của Công ty đã ban hành, không để phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn và duy trì nghiêm túc và thường xuyên công tác đối chiếu và xác nhận công nợ.

Đã xây dựng phương án lương 2024 ngày từ đầu năm và kịp thời có các chính sách bù lương tùy tình hình thực tế. Tới tháng 7 năm 2024 đã ban hành thông báo hỗ trợ lương 5%-10%/tháng, tăng mức thưởng thâm niên để đảm bảo thu nhập và giữ chân người lao động

Đã chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo và giữ chân người lao động bằng nhiều phương pháp mới như tích cực liên hệ với các trung tâm giới thiệu việc làm, tìm hiểu thông tin từ các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn, rà soát và điều chỉnh các chính sách tuyển dụng phù hợp với thực tế, trong năm đã ký hợp đồng mới với hơn 40 lao động nhưng số lao động tuyển mới vẫn thấp hơn lao động nghỉ việc.

Luôn đảm bảo thời gian trả lương sớm cho người lao động, thực hiện đầy đủ, chính xác các chế độ, chính sách theo qui định; Tổ chức cho người lao động tham quan, nghỉ mát vui vẻ, an toàn;

#### **e) Công tác đầu tư**

Hoàn thành các hạng mục đầu tư MMTB và cải tạo sửa chữa: Việc hoàn thành các hạng mục đầu tư máy móc, thiết bị (MMTB) và cải tạo sửa chữa góp phần nâng cao năng lực sản xuất, cải thiện điều kiện làm việc, và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh: Tổng đầu tư thực tế là: 3.127 tỷ đồng.

Ngoài ra trong năm 2024 Công ty đã phân tích đánh giá sự cần thiết phải đầu tư phần mềm ERP nên đã triển khai các thủ tục đầu tư trong quý 4.

### **3.2. Công tác Đảng, chính trị và hành chính hậu cần, an toàn đơn vị**

#### **a) Công tác Đảng, công tác chính trị**

Công ty luôn bám sát kế hoạch CTĐ, CTCT của Tổng công ty; triển khai thực hiện xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” trên tất cả các mặt hoạt động, hướng tới hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024.

Triển khai tổ chức thành công Đại hội Thi đua Quyết thắng cấp cơ sở giai đoạn 2019-2024 và luôn làm tốt công tác chính trị tư tưởng trong đơn vị, chủ động bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, nhân viên và người lao động trong toàn Công ty. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, các quy định về phòng gian bảo mật, đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản. Xét duyệt, thẩm tra xác minh, tiêu chuẩn chính trị chặt chẽ, đúng trình tự quy định; tiến hành rà soát công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2025-2030. Duy trì và thực hiện nghiêm quy chế dân chủ ở cơ sở.

Thực hiện kiểm tra giám sát theo quy định. Phát triển và kết nạp 4 đoàn viên ưu tú vào Đảng.

#### **b) Công tác Hành chính hậu cần và an toàn đơn vị**

Duy trì nghiêm và thực hiện tốt công tác bảo vệ, tuần tra đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

Công tác hành chính hậu cần được đảm bảo: Bữa ăn ca được cải thiện bảo đảm an toàn thực phẩm, môi trường làm việc xanh, sạch, hiện đại.

Khuôn viên nhà xưởng được cải tạo, thực hiện bảo dưỡng duy tu MMTB, lò hơi, khí nén, các thiết bị nghiêm ngặt đúng định kỳ, nội quy kỷ luật lao động được duy trì tốt, luôn đảm bảo môi trường làm việc xanh và an toàn lao động, duy trì nghiêm công tác PCCN, phòng chống dịch bệnh, chăm lo sức khỏe cho người lao động;

Duy trì tốt các hệ thống đánh giá nhà máy: Iso, Better work và các yêu cầu đánh giá nhà máy của khách hàng.

Đảm bảo tốt công tác quân y, an toàn thực phẩm, công tác văn thư lưu trữ; tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn ảnh hưởng đến công tác quản lý và sản xuất

của Công ty.

Duy trì nghiêm và thực hiện tốt công tác bảo vệ, tuần tra đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

Đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

### **3. Đánh giá chung**

Năm 2024 có nhiều bứt phá trong kết quả thực hiện các chỉ tiêu trọng tâm đặc biệt sự linh hoạt chuyển đổi khách hàng, thị trường thành công đã góp phần tạo nên kết quả tăng trưởng mạnh mẽ về doanh thu, lợi nhuận và thu nhập cho người lao động, tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì trong năm 2024, còn một số tồn tại và hạn chế như sau:

- 1) Chỉ tiêu GCCBN chưa đạt kế hoạch, mặt hàng phục vụ chiến lược gia công chế biến ngoài bị hạn chế, thiếu nguồn lực bố trí bao tiêu xưởng.
- 2) Mục tiêu tăng quy mô lao động chưa đạt, lao động tới cuối năm 2024 giảm cơ học mất 8 lao động.
- 3) Năng suất lao động chưa đạt mục tiêu đề ra theo tác nghiệp.

## **Phần thứ hai**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

#### **I. Đặc điểm tình hình**

Năm 2025 được dự báo sẽ là một năm đầy thách thức nhưng cũng tiềm ẩn nhiều cơ hội cho ngành dệt may Việt Nam. Bối cảnh kinh tế thế giới vẫn còn nhiều bất ổn, cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhưng đồng thời cũng xuất hiện những xu hướng mới, tạo ra động lực cho sự phát triển của ngành.

#### **1. Thuận lợi**

Luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo sâu sát của Đảng uỷ, Ban điều hành và các Phòng Tổng công ty. Nguồn hàng trong xưởng đã được xác nhận tới hết quý 1/2025, tình hình tư tưởng cán bộ, công nhân viên ổn định, thu nhập của người lao động đã được cải thiện rõ rệt tạo khí thế phấn khởi, đồng lòng, quyết tâm từ cán bộ quản lý tới từng lao động trực tiếp sản xuất.

#### **2. Khó khăn**

Năm 2025 được dự báo sẽ là một năm đầy thách thức, bối cảnh kinh tế thế giới vẫn còn nhiều bất ổn, cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhiều nhà máy có thông tin thiếu hụt hàng hóa đặc biệt là các nhà máy có năng lực sản xuất quy mô lớn.

Chiến lược thị trường gác nhỏ lẻ, giá cao bị cạnh tranh gay gắt đặc biệt sự đổ bộ hàng hóa giá rẻ từ Bangladesh về Việt Nam tạo ra sự bão hòa đơn giá gia công, các doanh nghiệp quy mô nhỏ kém lợi thế hơn trong đàm phán và cạnh tranh đơn hàng.

Chi phí nguyên phụ liệu đầu vào tăng, chi phí nhiên liệu động lực, chi phí vận chuyển tăng nhưng giá FOB lại có xu hướng giảm.

Công tác tuyển dụng và giữ chân lao động trực tiếp sản xuất gặp nhiều khó khăn, chi phí nhân công có xu hướng tăng mạnh để duy trì quy mô và giữ chân lao động.

## **II. Định hướng sản xuất kinh doanh**

### **1. Phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu**

Luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch để điều hành quản lý sản xuất, các chỉ tiêu kế hoạch quý cụ thể: Quý I từ 23% KH năm, Quý 2 từ 27%, Quý 3 từ 25% và quý 4 từ 25%, mục tiêu đạt tối thiểu là 100% kế hoạch năm đã xây dựng,

Đảm bảo chia cổ tức cho cổ đông tối thiểu 15%.

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, trọng tâm là triển khai thành công phần mềm ERP

Xây dựng đề án chuyển đổi phương thức sản xuất từ FOB chỉ định sang phương thức sản xuất mang lại giá trị cao hơn là OEM (chủ động NPL) và hướng tới ODM (chủ động thiết kế)

Lập quy hoạch mặt bằng tổng thể, lên thiết kế và chuẩn bị xây dựng showroom và văn phòng phục vụ cho chuyển đổi phương thức sản xuất.

Chuẩn bị các yếu tố sẵn sàng cho thực hiện chiến lược giai đoạn 2026-2030

Trong công tác quản lý điều hành sản xuất cần bám sát các mục tiêu trọng tâm dưới đây:

**Mục tiêu ổn định nguồn hàng, khách hàng: Giữ vững tệp data khách hàng hiện hữu đồng thời tích cực đồng hành với các thương hiệu vừa, nhỏ để phát triển định hướng sản xuất hàng OEM/ODM.**

**Mục tiêu phát triển kinh doanh thương mại hiệu quả:** Làm tốt kế hoạch nguồn hàng và xác nhận năng lực với các xưởng gia công trong đó cần đảm phải đảm bảo thực hiện năng lực đã book và giữ uy tín với xưởng. Mục tiêu gia công quần, áo nữ và các mặt hàng áo thun, bảo hộ lao động.

**Mục tiêu điều hành sản xuất linh hoạt, hiệu quả:** thúc đẩy tăng năng suất, bố trí chuyển sản xuất ổn định, hàng hóa phù hợp với thể mạnh của từng chuyên.

**Mục tiêu đẩy mạnh đầu tư, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh hiệu quả:**

Đẩy mạnh triển khai công tác chuyển đổi số, sản xuất xanh và tuần hoàn để bắt kịp xu hướng của thời đại, không để bị tụt hậu và mất lợi thế cạnh tranh.

Đẩy mạnh đầu tư MMTB sớm để thúc đẩy năng suất, tích cực cải tạo nhà xưởng tạo môi trường làm việc xanh, sạch đẹp tạo không khí phấn khởi cũng như thu hút khách hàng tới tham quan, đánh giá nhà máy.

Tích cực triển khai phần mềm ERP vào quản lý hệ thống để số liệu báo cáo rõ ràng, minh bạch, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.



**Tăng cường công tác quản trị hiệu quả, xây dựng nền nếp chính quy, an toàn mọi mặt:**

Tích cực tuyển dụng và nghiên cứu các biện pháp giữ chân lao động để giữ ổn định và gia tăng qui mô.

Đào tạo nhân sự quản lý, sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa cao.

Tích cực triển khai các định hướng về thị trường, khách hàng chuyển đổi phương thức sản xuất bám sát định hướng chiến lược 2026-2030.

Làm tốt công tác quản trị, xây dựng đơn vị VMTD và Đảng bộ TSVM, đơn vị an toàn tuyệt đối.

**III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025**

**1. Kế hoạch các chỉ tiêu chính**

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	KH/TH (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	Các khoản nộp	1.000đ	15.399.509	19.308.921	125.3
2	Tổng doanh thu	1.000đ	342.129.232	360.000.000	105.2
3	Giá trị gia công chế biến	1.000đ	79.789.597	83.682.000	105.1
-	Sản xuất trong xưởng	"	73.658.913	77.082.000	104.6
-	Gia công ngoài	"	6.130.684	6.600.000	107.6
4	Lợi nhuận	1.000đ	11.028.867	12.000.000	108.8
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12,5	15	120.0
6	Thu nhập bình quân/người/tháng	Đồng	12.496.352	13.000.000	104.0
7	Lao động bình quân	Người			
-	Lao động BQ trong danh sách	"	444	452	101.8
-	Lao động làm việc thực tế BQ	"	425	430	101.1
8	Năng suất lao động	Đồng			
1	Tính theo lao động BQ trong DS	"	13.824.871	14.211.000	102.7
2	Tính theo LĐ làm việc thực tế BQ	"	14.442.924	14.938.000	103.4
3	NSLĐ BQ quy về 26 ngày và 8 giờ	"	12.368.776	12.946.000	104.6
9	Đầu tư	1.000đ	3.127.529	10.078.000	322.2
1	Cải tạo sửa chữa	"		4.512.000	
2	Máy móc thiết bị	"	1.700.000	2.766.000	162.7
3	Phương tiện vận tải	"	1.245.809	800.000	
4	Khác	"	181.720		
5	Thiết bị quản lý	"		2.000.000	

**2. Giải pháp.**

**a) Công tác nguồn hàng, khách hàng**

Tiếp tục xác định mặt hàng chiến lược chủ lực năm 2025 là dòng hàng cao cấp Veston, áo Blazer cho cả thị trường xuất khẩu và nội địa. Hàng năm, căn cứ tình hình thực tế, công tác nguồn hàng khách hàng cần nhận định xu thế vận động của thị trường để chủ động kết nối, chuyển đổi khách hàng mục tiêu đảm bảo hai chiến

lược song song: Sản xuất trong xưởng ổn định và tăng trưởng phát triển gia công chế biến ngoài:

+ Định hướng sản xuất trong xưởng: Các mặt hàng cao cấp Veston, Blazer, ngoài ra, trong xưởng cần tích cực đào tạo bố trí chuyên và người lao động sẵn sàng chuyển đổi sản xuất linh hoạt (năm 2024 đã thử nghiệm sản xuất Jile trên chuyền quần A và quần C).

+ Định hướng phát triển gia công ngoài: Tích cực phát triển các dòng hàng quần khaki, quần short, quần tây nam/nữ, hàng đồng phục, BHLĐ, áo Thun,...

Xác định rõ mục tiêu cốt lõi về công tác khách hàng, nguồn hàng: Chất lượng cao, giao hàng đúng, dịch vụ khách hàng tốt, nhanh chóng xử lý và phản hồi các yêu cầu của khách hàng theo hướng chuyên nghiệp và chuyên môn hoá cao, tiếp tục giữ vững phân khúc nguồn hàng cao cấp.

#### **a) Công tác kinh doanh thương mại**

Kinh doanh thương mại tại Công ty cổ phần 28.1 luôn bám sát hai mảng chính gồm:

##### **Mảng hoạt động sản xuất kinh doanh trong xưởng**

Công tác kế hoạch điều độ phải làm tốt chức năng tham mưu trên các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ đầu vào đến đầu ra, ổn định nguồn hàng lâu dài để các đường chuyền được bố trí ổn định, phù hợp với thể mạnh từng chuyền.

##### **Mảng hoạt động kinh doanh thương mại, cho thuê**

Tiếp tục tìm kiếm đối tác để đẩy mạnh sản xuất gia công ngoài theo chiến lược đã xác định, ngoài các mặt hàng chủ lực, cần đa dạng hoá thêm các mặt hàng để gia tăng sản lượng. Xây dựng đội ngũ phát triển gia công ngoài chuyên nghiệp, đủ năng lực để quản lý tốt tiến độ và chất lượng hàng gia công bên ngoài xưởng.

Khai thác hiệu quả kho bãi, mặt bằng hiện có, tiếp tục tìm kiếm thêm các phương án đầu tư chuyển đổi công năng kho để tăng thêm doanh thu và nâng cao hiệu quả.

#### **b) Công tác điều hành sản xuất**

Các đơn vị bám sát tác nghiệp sản xuất để tổ chức sản xuất sản phẩm đúng tiến độ và đạt chất lượng như kế hoạch của Công ty, tổ chức bố trí sản xuất hiệu quả, mục tiêu hạn chế làm thêm.

Thường xuyên rà soát tình hình đồng bộ nguyên phụ liệu để kịp thời đôn đốc nguyên phụ liệu về kho đồng bộ trước khi phát lệnh sản xuất, đôn đốc tiến độ sản xuất đáp ứng tiến độ giao hàng theo kế hoạch.

Công tác cung ứng bán thành phẩm cho xưởng may phải được chú trọng và ưu tiên cả về số lượng và chất lượng, đây là điều kiện quan trọng để cho xưởng may tăng năng suất.

Làm tốt công tác kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu đầu vào, chất lượng bán thành phẩm trước khi đưa lên chuyền, kịp thời thông báo kết quả kiểm tra chất lượng

tới các bộ phận liên quan để nhanh chóng làm việc với khách hàng, nhà cung cấp trước khi đưa vào sản xuất.

Công tác kỹ thuật và kế hoạch phối hợp chặt chẽ để sắp xếp bố trí và tổ chức triển khai tốt công tác gia công ngoài, đảm bảo gia công ngoài ổn định về chất lượng, giao hàng đúng kế hoạch, bám sát các kế hoạch đã xác nhận với khách hàng.

Phòng kỹ thuật và các phân xưởng cần nghiên cứu kỹ sản phẩm trước khi đưa vào sản xuất đặc biệt đối với các sản phẩm mới: nghiên cứu về chất liệu, tài liệu kỹ thuật, quy cách may, ... để đưa ra các giải pháp, các loại cỡ cuốn phù hợp nhằm đảm bảo năng suất, chất lượng sản phẩm.

Thực hiện nghiêm qui trình kiểm tra chất lượng sản phẩm ở tất cả các khâu trong quá trình sản xuất;

#### **c) Công tác đầu tư, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh**

Tổ chức đầu tư MMTB, kế hoạch cải tạo sửa chữa, phương tiện vận tải theo đúng kế hoạch ngay sau khi được phê duyệt. Năm 2025 dự kiến đầu tư mới một số MMTB tự động, 1 xe tải 2,4 tấn, thay nền nhà xưởng và tích cực cải thiện môi trường làm việc, giữ môi trường xanh, khuôn viên xanh, sạch đẹp và tích cực triển khai áp dụng ERP vào hệ thống.

Tiếp tục tích cực triển khai, duy trì tốt các công tác đánh giá nhà máy đặc biệt các chứng chỉ cần thiết phát triển vào thị trường Châu Âu như BSCI, Wrap, và các chương trình đánh giá nhà máy theo yêu cầu khách hàng.

#### **d) Công tác quản trị**

Bám sát các chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao để điều hành; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng bộ phận, chuyên, tổ và cá nhân để thực hiện.

Tăng cường công tác quản lý đơn hàng để rút ngắn thời gian nguyên phụ liệu lưu trữ trong kho, giao hàng đúng hạn, thu hồi công nợ kịp thời để có vốn quay vòng.

Chuẩn bị các yếu tố sẵn sàng cho thực hiện chiến lược giai đoạn 2026-2030 và lập đề án chuyển đổi phương thức sản xuất; lên phương án quy hoạch lại mặt bằng chuẩn bị xây dựng văn phòng và showroom.

Đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Tổ chức và duy trì nghiêm các mặt công tác quản lý, thực hiện đầy đủ và kịp thời tất cả các báo cáo theo quy định của trên.

Kiểm soát chặt chẽ các nghiệp vụ về tài chính kế toán, công nợ, hợp đồng, hoá đơn đầu vào, đầu ra, các nghiệp vụ xuất nhập khẩu, hải quan... để thực hiện đúng quy định, hạn chế các rủi ro trong quản trị.

Thực hiện các biện pháp tiết kiệm, tiết giảm chi phí; rà soát và điều chỉnh các định mức khoán chi phí, định mức kỹ thuật để kiểm soát chi phí; bảo trì bảo dưỡng MMTB đúng quy định, hạn chế hư hỏng sửa chữa, giảm thiểu chi phí phát sinh.

Tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh phương án tiền lương để đảm bảo tăng trưởng thu nhập năm 2025 đạt tối thiểu 7%

Đánh giá hiệu quả các kênh tuyển dụng năm 2024 để tiếp tục đưa thêm các giải pháp khai thác các kênh tuyển dụng có hiệu quả cao nhất.

Duy trì việc trả lương đúng thời gian và thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời các chế độ chính sách, phúc lợi cho người lao động.

Duy trì tốt công tác đào tạo cho công nhân mới, công nhân yếu, đào tạo thao tác chuẩn; tổ chức kỳ thi nâng bậc và nâng lương cho công nhân trực tiếp sản xuất để giữ chân các thợ bậc cao.

**e) Công tác Đảng, chính trị và hành chính hậu cần, an toàn đơn vị**

Trên cơ sở kế hoạch công tác Đảng, công tác chính trị của Tổng công ty 28, căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty, Đảng uỷ công ty lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đầy đủ, có chất lượng, đúng thời gian các công việc về công tác Đảng, công tác chính trị theo quy định.

Bám sát chỉ đạo hướng dẫn của Tổng công ty 28, xây dựng chương trình, kế hoạch đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025- 2030. Đặc biệt là chuẩn bị tốt cho Đại hội điểm cấp Chi bộ trực thuộc và Đảng bộ cơ sở.

Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, giải quyết kịp thời vướng mắc, khó khăn để giữ chân ổn định lao động nhất là dịp sau Tết;

Chỉ đạo xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc, luôn đóng vai trò nòng cốt xung kích trong thi đua sản xuất và tham gia có hiệu quả các hoạt động xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

Làm tốt công tác hành chính hậu cần đảm bảo môi trường làm việc xanh, sạch, hiện đại và an toàn lao động, duy trì nghiêm công tác PCCN, phòng chống dịch bệnh, chăm lo sức khỏe cho người lao động;

Tăng khẩu phần ăn cho người lao động thêm 2.000đ/phần

Duy trì tốt các hệ thống đánh giá nhà máy: Iso, Better work và các yêu cầu đánh giá nhà máy của khách hàng.

Đảm bảo tốt công tác quân y, an toàn thực phẩm, công tác văn thư lưu trữ; tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn ảnh hưởng đến công tác quản lý và sản xuất của Công ty.

Duy trì nghiêm và thực hiện tốt công tác bảo vệ, tuần tra đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thiện**

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ kết quả bầu cử Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động năm 2024 của HĐQT Công ty CP 28.1;

Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và định hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

**I. Hoạt động của HĐQT năm 2024**

Danh sách thành viên HĐQT công ty năm 2024 như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Trường Sơn	Chủ tịch HĐQT	14/10/2020	28/03/2024
2	Trần Doãn Thoan	Chủ tịch HĐQT	28/03/2024	
3	Trần Doãn Thoan	Thành viên HĐQT		28/03/2024
4	Nguyễn Thiện	Thành viên HĐQT	29/04/2022	
5	Nguyễn Văn Học	Thành viên HĐQT	28/03/2024	

Trong năm 2024, thị trường dệt may toàn cầu có dấu hiệu phục hồi: Nhu cầu dệt may từ các thị trường lớn như Mỹ và EU đã cho thấy sự tăng trưởng trở lại sau thời gian dài bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 và các biến động kinh tế. Điều này tạo ra cơ hội cho các doanh nghiệp dệt may Việt Nam, bao gồm cả Công ty CP 28.1, tăng cường xuất khẩu và mở rộng thị phần.

Kinh tế Việt Nam tăng trưởng ổn định: Mặc dù chịu ảnh hưởng bởi biến động kinh tế toàn cầu, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng ổn định.

Chính sách vĩ mô của nhà nước có nhiều hỗ trợ cho dệt may như giảm thuế giá trị gia tăng, các gói hỗ trợ tín dụng, các chính sách về thuế quan tạo nhiều thuận lợi cho thu hút các nhãn hàng, khách hàng từ các thị trường lớn như Mỹ, Châu Âu.

Khủng hoảng chính trị tại Bangladesh tạo cơ hội dịch chuyển đơn hàng: Bất ổn chính trị và xã hội tại Bangladesh đã khiến nhiều thương hiệu thời trang quốc tế lo ngại về rủi ro chuỗi cung ứng và tìm kiếm các nhà cung cấp thay thế.

Công ty đã thích nghi với mặt hàng khó, nguồn hàng nhỏ và nguyên phụ liệu phức tạp: Trong năm 2024, Công ty CP 28.1 đã chứng tỏ khả năng thích ứng linh hoạt với những biến động của thị trường. Việc tiếp nhận và xử lý thành công các đơn hàng nhỏ lẻ, chất liệu khó, nguyên phụ liệu phức tạp cho thấy sự nỗ lực và năng lực của đội ngũ sản xuất. Điều này tạo tiền đề vững chắc cho công ty tiếp tục phát triển trong năm 2025, khi thị trường dự kiến vẫn còn nhiều biến động.

Tình hình tư tưởng cán bộ, công nhân viên ổn định, thu nhập được cải thiện: Sự ổn định về tư tưởng và thu nhập của người lao động là yếu tố quan trọng góp phần vào thành công của công ty. Việc chú trọng đến đời sống, thu nhập, và môi trường làm việc của người lao động đã tạo động lực cho họ gắn bó và cống hiến cho công ty.

Bên cạnh đó, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, Chỉ huy Tổng công ty 28 về định hướng phát triển, điều hành sản xuất kinh doanh và cả về vật chất lẫn tinh thần.

Bên cạnh những thuận lợi thì trong năm công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn:

Tình hình kinh tế thế giới chưa hoàn toàn phục hồi, biến động địa chính trị phức tạp: Bối cảnh kinh tế thế giới năm 2024 vẫn còn nhiều bất ổn do tác động của lạm phát, xung đột Nga - Ukraine, căng thẳng Mỹ - Trung, và bất ổn tại nhiều khu vực khác. Những biến động này ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu dùng, chuỗi cung ứng, và hoạt động thương mại quốc tế, tạo ra nhiều rủi ro và thách thức cho các doanh nghiệp dệt may.

Cạnh tranh trong ngành dệt may gay gắt, đặc biệt từ các nước có chi phí lao động thấp: Ngành dệt may Việt Nam đang phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt từ các quốc gia khác trong khu vực, đặc biệt là các nước có chi phí lao động thấp hơn như Bangladesh, Campuchia, Ấn độ, Pakistan... Các quốc gia này có lợi thế về chi phí sản xuất, giúp họ cung cấp sản phẩm với giá thành rẻ hơn. Điều này tạo ra áp lực cạnh tranh lớn cho Công ty CP 28.1.

Yêu cầu phát triển bền vững ngày càng cao, đòi hỏi đầu tư lớn: Xu hướng tiêu dùng xanh và bền vững đang ngày càng phổ biến trên toàn thế giới. Các thị trường lớn như Mỹ và EU đang áp dụng các quy định nghiêm ngặt về môi trường, lao động, và trách nhiệm xã hội đối với các sản phẩm dệt may nhập khẩu.

Biến động giá nguyên phụ liệu đầu vào và cước phí vận tải: Giá nguyên liệu đầu vào cho ngành dệt may, bao gồm bông, sợi, vải, và phụ liệu, đã tăng mạnh trong năm 2024 do tác động của lạm phát, biến động tỷ giá, và gián đoạn chuỗi cung ứng. Cước phí vận tải biển cũng tăng cao do nhu cầu vận chuyển tăng và thiếu hụt container. Những biến động này làm tăng chi phí sản xuất của Công ty CP 28.1, gây áp lực lên lợi nhuận và khả năng cạnh tranh của công ty.

Khó khăn trong tuyển dụng và giữ chân lao động, đặc biệt là lao động trẻ: Ngành dệt may đang đối mặt với tình trạng thiếu hụt lao động, đặc biệt là lao động trẻ có tay nghề.

Năng suất lao động chưa đạt mục tiêu do nguồn hàng nhỏ lẻ, thay đổi liên tục: Do tính chất của nguồn hàng nhỏ lẻ, đa dạng về mẫu mã, và thay đổi thường xuyên, năng suất lao động của Công ty CP 28.1 chưa đạt được mục tiêu đề ra.

Tồn kho thành phẩm nội địa cao do thị trường nội địa ảm đạm.

Nguồn hàng cho gia công ngoài vẫn tiếp tục khó khăn khi các mặt hàng triển khai được gia công ngoài thiếu hụt nên năm 2024 đã tập trung dồn nguồn lực cho sản xuất trong xưởng dẫn tới chỉ tiêu gia công chế biến ngoài không đạt mục tiêu.

Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của HĐQT về định hướng chiến lược, điều hành sản xuất kinh doanh cả về vật chất lẫn tinh thần. Tình hình sản xuất kinh doanh của công ty đã đạt được nhiều kết quả tốt. HĐQT chỉ đạo BGD điều hành sản xuất, quan tâm đến đời sống thu nhập của người lao động. Thu hồi công nợ khó đòi. Xây dựng phương án lương phù hợp, ổn định thu nhập cho người lao động, động viên khích lệ tinh thần cho người lao động yên tâm sản xuất, gắn bó lâu dài với công ty. Kết quả, Công ty CP 28.1 đã hoàn thành kế hoạch năm 2025.

HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát các hoạt động của công ty như sau:

- Chỉ đạo thực hiện báo cáo thường niên năm và các báo cáo Tài chính năm 2024.
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2024.
- Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện sản xuất kinh doanh của công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết mà HĐQT đã ban hành.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 7 phiên họp.

Số lượng tham dự các cuộc họp như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Trường Sơn	Chủ tịch HĐQT	2/2	100	Miễn nhiệm 28/03/2024
2	Trần Doãn Thoan	Chủ tịch HĐQT	7/7	100	
3	Nguyễn Thiện	Thành viên HĐQT	7	100	
4	Nguyễn Văn Học	Thành viên HĐQT	5/5	100%	Bổ nhiệm 28/03/2024

Nội dung các phiên họp, trao đổi tập trung vào những vấn đề sau:

### 1. Phiên họp lần thứ 1

Tổ chức ngày 22/01/2024

Nội dung:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 1/2024.
- Kế hoạch chi tiền lương cuối năm và hỗ trợ lương sau tết Nguyên Đán.
- Công tác đầu tư.
- Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Công tác cán bộ chủ chốt và người đại diện giữ vốn.
- Dự thảo Quy chế công bố thông tin.

## **2. Phiên họp lần thứ 2**

Tổ chức ngày 29/02/2024

Nội dung:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2 tháng và ước thực hiện quý 1/2024.
- Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
- Phương án lương năm 2024.
- Công tác đầu tư năm 2024.

## **3. Phiên họp lần thứ 3**

Tổ chức ngày 28/03/2024

Nội dung:

- Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần 28.1.

## **4. Phiên họp lần thứ 4**

Tổ chức ngày 08/04/2024

Nội dung:

- Về việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua+ Thay đổi thời gian tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần 28.1.

## **5. Phiên họp lần thứ 5**

Tổ chức ngày 31/05/2024

Nội dung:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 5 tháng và ước thực hiện 6 tháng năm 2024.
- Triển khai dự án đầu tư năm 2024.
- Triển khai thực hiện chuyển đổi số.
- Triển khai thực hiện chuyển đổi xanh.
- Xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2026-2030.
- Dự kiến chi thưởng Ban điều hành doanh nghiệp năm 2023.
- Nợ phải trả nhà cung cấp nguyên phụ liệu trên 2 năm không còn giao dịch.
- Kế hoạch tổ chức chương trình nghỉ mát cho người lao động năm 2024.

## **6. Phiên họp lần thứ 6**

Tổ chức ngày 29/08/2024

Nội dung:



- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý 3 và kế hoạch quý 4 và ước thực hiện năm 2024.

- Thông qua chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2026-2030.

- Triển khai công tác mua sắm, sửa chữa năm 2024.

- Triển khai phần mềm ERP.

- Công tác nhân sự.

## **7. Phiên họp lần thứ 7**

Tổ chức ngày 24/10/2024

Nội dung:

- Các chỉ tiêu chính và nhiệm vụ trọng tâm, định hướng xây dựng kế hoạch năm 2025.  
- Điều chỉnh các chỉ tiêu chính và quy hoạch mặt bằng cho chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030.

- Quyết định bổ nhiệm cán bộ.

Đào tạo về quản trị công ty: Không có

## **II. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025**

Năm 2025 được dự báo sẽ là một năm đầy thách thức nhưng cũng tiềm ẩn nhiều cơ hội cho ngành dệt may Việt Nam. Bối cảnh kinh tế thế giới vẫn còn nhiều bất ổn, cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhưng đồng thời cũng xuất hiện những xu hướng mới, tạo ra động lực cho sự phát triển của ngành.

### **1. Thuận lợi**

Luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo sâu sát của Đảng ủy, Ban điều hành và các Phòng Tổng công ty.

Các thị trường chính Công ty xuất khẩu sang như Mỹ, Úc có dấu hiệu tăng trưởng tốt, có nhiều cơ hội chiếm lĩnh các thị trường mới như Đông Âu, Pháp, Ý.

Thị trường nội địa phục hồi từ quý 4 tạo tiền đề cho năm 2025 khi kế hoạch xuân hè, thu đông đang được tích cực triển khai với sản lượng tăng so với 2024.

Nguồn hàng trong xưởng đã được xác nhận tới hết quý 1/2025.

Chính phủ tiếp tục có những chính sách hỗ trợ thuế VAT và kích cầu tiêu dùng

Tình hình tư tưởng cán bộ, công nhân viên ổn định, thu nhập của người lao động đã được cải thiện rõ rệt tạo khí thế phấn khởi, đồng lòng, quyết tâm từ cán bộ quản lý tới từng lao động trực tiếp sản xuất.

### **2. Khó khăn**

Năm 2025 được dự báo sẽ là một năm đầy thách thức, bối cảnh kinh tế thế giới vẫn còn nhiều bất ổn, cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhiều nhà máy có thông tin thiếu hụt hàng hóa đặc biệt là các nhà máy có năng lực sản xuất quy mô lớn.

Chiến lược thị trường ngách nhỏ lẻ, giá cao bị cạnh tranh gay gắt đặc biệt sự đổ bộ hàng hóa giá rẻ từ Bangladesh về Việt Nam tạo ra sự bão hòa đơn giá gia công, các doanh nghiệp quy mô nhỏ kém lợi thế hơn trong đàm phán và cạnh tranh đơn hàng.

8423  
GTY  
HÂN  
1  
HỒ C

Chi phí nguyên phụ liệu đầu vào tăng, chi phí nhiên liệu động lực, chi phí vận chuyển tăng nhưng giá FOB lại có xu hướng giảm.

Công tác tuyển dụng và giữ chân lao động trực tiếp sản xuất gặp nhiều khó khăn đặc biệt lao động ngành may tiếp tục đối mặt nguy cơ thiếu lao động, mất lao động do sự kém hấp dẫn của ngành may so với các ngành nghề dịch vụ khác dẫn tới sự dịch chuyển lao động ra khỏi ngành.

Trong điều kiện đó, HĐQT đề ra phương hướng hoạt động trong năm 2025 như sau:

- Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm, HĐQT giao cho BGD công ty bám sát các chỉ tiêu kế hoạch để điều hành quản lý sản xuất mục tiêu đạt tối thiểu là 100% kế hoạch năm đã xây dựng,

- Đảm bảo quyền lợi cho cổ đông

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành sản xuất đảm bảo tiến độ, chất lượng giao hàng cho khách để giữ vững uy tín trên thị trường.

- Tiếp tục giữ ổn định các khách hàng truyền thống, phát triển các đơn hàng FOB cấp 2, đồng thời tìm kiếm, lựa chọn thêm các khách hàng xuất khẩu có sản lượng lớn để tăng tính ổn định, tăng tính cạnh tranh về đơn giá cũng như đảm bảo sản lượng cho định hướng phát triển gia công ngoài.

- Đẩy mạnh kinh doanh thương mại, hợp tác chiến lược với các xưởng vệ tinh, tập trung tổ chức tốt công tác sản xuất gia công ngoài. Khai thác hiệu quả mặt bằng kho cho thuê.

- Phối hợp với các đơn vị trong Tổng công ty 28 để phát triển và triển khai các đơn hàng đồng phục ngành.

- Tích cực tuyển dụng và nghiên cứu các biện pháp giữ chân lao động để giữ ổn định và gia tăng qui mô. Đào tạo nhân sự quản lý, sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa cao.


- Triển khai các biện pháp tăng năng suất lao động, đầu tư các máy móc thiết bị tự động hoá để thay thế con người, tiết kiệm định mức nguyên phụ liệu để giảm giá thành, tạo lợi thế cạnh tranh về giá và tạo điều kiện để nhận được các đơn hàng lớn, ổn định hơn.

- Đẩy mạnh triển khai công tác chuyển đổi số, sản xuất xanh và tuần hoàn để bắt kịp xu hướng của thời đại, không để bị tụt hậu và mất lợi thế cạnh tranh.

- Định kỳ tổ chức các phiên họp HĐQT tối thiểu 3 tháng một lần, tổ chức các cuộc họp bất thường (nếu có) để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Trên cơ sở Quyết nghị của ĐHCĐ, HĐQT sẽ tiếp tục cụ thể hoá Nghị quyết thành các mục tiêu, kế hoạch theo quý, theo 6 tháng, đồng thời, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025.

Năm 2025, chúng ta sẽ đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức trong kinh doanh do biến động kinh tế thế giới, tuy nhiên Hội đồng quản trị sẽ tập trung nỗ lực cùng Ban giám đốc Công ty và người lao động, tận dụng mọi cơ hội và vượt qua mọi thách thức để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và thực hiện thành công các chỉ tiêu được đặt ra tại Đại hội đồng cổ đông. Chúng tôi luôn hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của mình, chúng tôi sẽ không ngừng nỗ lực để nâng cao chất lượng quản trị, tăng cường công tác dự báo, định hướng nguồn hàng, khách hàng để đảm bảo ổn định sản xuất của Công ty. Đồng thời, chúng tôi cũng sẽ áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý để thúc đẩy sự phát triển bền

vững của Công ty trong thời gian tới. Bên cạnh đó, chúng tôi rất mong được sự tin tưởng, sự gắn bó và sự đồng thuận từ Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty. Với tinh thần đoàn kết, sự cố gắng và sự chuyên nghiệp, chúng ta sẽ đạt được thành công trong năm 2025 và các năm tới. 

Trân trọng gửi tới toàn thể Quý cổ đông lời chúc sức khỏe và thành công!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Trần Doãn Thoan**





Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;*

*Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1;*

*Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1;*

*Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần 28.1 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam;*

*Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 1502.01-25/BC-TC/VAE ngày 15/02/2025 của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam về việc Báo cáo kiểm toán độc lập tại thời điểm 31/12/2024 của Công ty Cổ phần 28.1;*

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 28.1 xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các nội dung chính như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần 28.1 bầu là thành viên Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất phân công nhiệm vụ như sau:

- |        |                   |            |
|--------|-------------------|------------|
| 1. Ông | Hoàng Mạnh Cường  | Trưởng ban |
| 2. Ông | Nguyễn Thanh Định | Thành viên |
| 3. Ông | Trần Mạnh Cường   | Thành viên |

Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với nội dung như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty.

- Kiểm soát báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động... của Công ty; Kiểm soát doanh thu, chi phí, việc sử dụng vốn có đúng mục đích và hiệu quả; Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị và điều hành Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương trong việc tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Trong quá trình kiểm tra, Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung về công tác sản xuất kinh doanh, công tác quản lý và một số công tác khác của Công ty.

Đối với cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ công nhân viên trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

## II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD

### 1. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2024, Công ty đã được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm tra, xác minh số liệu.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Khoản mục	Đvt	Kế hoạch Năm 2024	Thực hiện năm 2024	TH/KH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	48.633.860.000	48.633.860.000	100,00
- Nhà nước (TCT)	“	31.612.010.000	31.612.010.000	100,00
- Cổ đông khác	“	17.021.850.000	17.021.850.000	100,00
2. Doanh thu	Đồng	322.900.000.000	342.129.232.050	105,96
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.000.000.000	11.028.866.672	122,54
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	7.200.000.000	8.630.835.707	119,87
5. Trích lập các quỹ	Đồng	1.224.000.000	1.467.242.070	-
- Quỹ đầu tư phát triển	“	0	0	-
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	“	1.008.000.000	1.208.316.999	-
- Quỹ thưởng BDH, CBQL	“	216.000.000	258.925.071	-
6. Tỷ lệ chia cổ tức/VDL	%	10	Dự kiến 12,5	543,48

7. DK thực hiện chia cổ tức	Đồng	4.863.386.000	6.079.232.500	125
- Nhà nước (TCT)	“	3.161.201.000	3.951.501.250	125
- Cổ đông khác	“	1.702.185.000	2.127.731.250	125
8. Giá trị GCCB	Đồng	83.000.000.000	79.789.597.147	96,13
9. Lao động bình quân	Người	460	444	96,52
10. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	11.255.065	12.496.352	111,03
11. Tỷ suất LNTT/VCSH	%	18,08	19,89	110,02
12. Tỷ suất LNTT/DT	%	2,79	3,22	115,66

## 2. Về kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025

Khoản mục	Dvt	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	KH/TH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	48.633.860.000	48.633.860.000	100,00
- Nhà nước (TCT)	“	31.612.010.000	31.612.010.000	100,00
- Cổ đông khác	“	17.021.850.000	17.021.850.000	100,00
2. Doanh thu	Đồng	342.126.832.050	360.000.000.000	105,22
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	11.028.866.672	12.000.000.000	108,81
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	8.630.835.707	9.570.000.000	110,88
5. Trích lập các quỹ	Đồng	1.467.242.070	2.201.100.000	150,02
- Quỹ đầu tư phát triển	“	0		
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	“	1.208.316.999	2.009.700.000	166,32
- Quỹ thưởng BDH, CBQL	“	258.925.071	191.400.000	73,92
6. Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	0	15	
7. Chia cổ tức	Đồng		<b>7.295.079.000</b>	
- Nhà nước (TCT)	“		4.741.801.500	
- Cổ đông khác	“		2.553.277.500	
8. Giá trị GCCB	Đồng	79.789.597.147	83.682.000.000	104,88
9. Lao động bình quân	Người	444	452	101,80
10. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	12.496.352	13.000.000	104,03
11. Tỷ suất LNTT/VCSH	%	19,89	18,5	93,01
12. Tỷ suất LNTT/DT	%	3,22	2,6	80,75

### III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

#### 1. Thẩm định báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2024 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Hệ thống chứng từ kế toán, sổ sách kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Theo ý kiến của Kiểm toán viên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 28.1 tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

#### 2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024

Ban Giám đốc đã áp dụng Thông tư 200/2014/TT-BTC trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

*Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023
<b>Tổng tài sản</b>	<b>151.539.551.502</b>	<b>144.115.422.092</b>
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>135.967.622.195</b>	<b>128.660.408.494</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	40.157.015.524	6.804.199.578
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	14.811.444.644	26.648.944.939
3. Hàng tồn kho	78.826.891.496	93.402.244.974
4. Tài sản ngắn hạn khác	2.172.270.531	1.701.571.821
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>15.571.929.307</b>	<b>15.455.013.598</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	10.000.000	10.000.000
2. Tài sản cố định	14.956.267.431	15.194.301.389
3. Tài sản dài hạn khác	605.661.876	250.712.209
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>151.539.551.502</b>	<b>144.115.422.092</b>
<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>94.606.840.246</b>	<b>93.227.725.693</b>
1. Nợ ngắn hạn	94.606.840.246	93.227.725.693
2. Nợ dài hạn	-	-
<b>B. Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>56.932.711.256</b>	<b>50.887.696.399</b>

### 3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2024:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2024	31/12/2023
1	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	89,72	89,28
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	10,72	10,27
2	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	62,43	64,69
-	Nguồn vốn CSII/Tổng nguồn vốn	%	37,57	35,31
-	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	1,62	1,83
3	Khả năng thanh toán			
-	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,60	0,38
-	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,44	1,38
4	Hiệu quả			
-	Tỷ suất LN trước thuế/Tổng TS	%	7,27	7,64
-	Tỷ suất LN trước thuế/Doanh thu	%	3,22	4,05
-	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn CSH	%	19,89	23,00

## IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban Giám đốc

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động, những kết quả đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề tồn tại cần khắc phục và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2025. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc về các mặt của Công ty.

### 2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024

Đối diện với những khó khăn, thách thức trong tình trạng thế giới bước vào suy thoái với nhiều diễn biến phức tạp, đa phức hồi chậm, lạm phát tăng cao cùng với cuộc chiến tranh thương mại giữa các nước lớn, chiến tranh Nga – Ukraine kéo dài làm cho chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn. Năm 2024, là một năm khó khăn đối với các doanh nghiệp ngành dệt may trong nước nói chung và công ty cổ phần 28.1 nói riêng, dẫn đến tình trạng các doanh nghiệp thiếu hụt đơn hàng ngay từ đầu năm. Nhận biết được điều này, Công ty đã luôn cố gắng đưa ra các kế hoạch sản xuất bằng cách xác định nguồn hàng từ các khách hàng truyền thống, ổn định sản xuất trong năm.

Năm 2024, Công ty đã cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo kế hoạch mục tiêu đặt ra từ đầu năm. Trong năm 2024, mặc dù tình hình thế giới có nhiều biến động, có thời điểm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của công ty, tuy nhiên toàn thể cán bộ và người lao động của công ty đã có nhiều cố



gắng nỗ lực, kết quả cuối năm Công ty đã thực hiện hoàn thành tất cả các chỉ tiêu theo kế hoạch, đã khắc phục hoàn toàn các tồn đọng tài chính của các năm trước và bước đầu đã có lợi nhuận trở lại. Tính đến ngày 31/12/2024, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn.

Công ty quản lý, theo dõi và phản ánh chính xác, kịp thời các khoản công nợ phải thu, phải trả chi tiết theo từng đối tượng, thời hạn nợ, tuổi nợ bình quân... đối với từng khách hàng.

Công ty đã thực hiện tốt nghĩa vụ nộp Ngân sách nhà nước và BQP, đơn vị đang được cơ quan thuế kiểm tra quyết toán các loại thuế TNCN đến năm 2019, TNDN, GTGT đến năm 2023.

Về kết quả thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính: Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Về kết quả thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT và BKS: Công ty đã thực hiện chi trả 162.000.000 đồng đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Về kết quả thực hiện việc đầu tư: trong năm 2024 Công ty đã thực hiện đầu tư MMTB, CCDC với giá trị 3.127.529.091 đồng.

Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam; Ban kiểm soát Công ty nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Nhìn chung, năm 2024 Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã chấp hành nghiêm Điều lệ, quy chế đã ban hành; Các chính sách về quản lý tài chính, chế độ kế toán thống kê thực hiện theo đúng quy định; Có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, các phòng ban, phân xưởng đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, tình hình tài chính mất an toàn, vốn đầu tư của cổ đông không được bảo toàn.

### **3. Các hoạt động công tác khác**

Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật, các chế độ, quyền lợi của CBCNV được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy trình của Bộ Luật lao động.

- Thực hiện kiểm kê hàng hóa tồn kho theo định kỳ 1 năm 2 lần vào thời điểm 01/07 và 31/12. Công ty đã ban hành định mức hàng tồn kho, công tác quản trị hàng tồn kho tốt.

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV ngoài việc thực hiện đúng Luật lao động còn có biện pháp theo dõi, sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe của người lao động.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ. Ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật, tai nạn lao động... được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động, Công ty còn tổ chức tham quan học tập, nghỉ mát, phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao...

- Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện và thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp.

## V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Stt	Nội dung kiểm soát	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 3 tháng đầu năm năm 2025	T05/2025	PTCKT - PKH
2	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm năm 2025	T08/2025	“
3	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm năm 2025	T11/2025	“
4	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập	T03/2026	“
5	Xem xét và thống nhất báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên	T03/2026	Các đơn vị trong Công ty
6	Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Đột xuất	HDQT
7	Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý	1 quý/1 lần	HDQT - BGD
8	Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025	6 tháng/1 lần	HDQT - BGD
9	Giám việc thực thi công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông	1 quý/1 lần	PTCKT - PKH
10	Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát	Đột xuất	Các đơn vị trong Công ty

## **VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất hiện đại và tính toán phương án sản xuất kinh doanh tối ưu nhất để vừa tiết kiệm vừa mang lại hiệu quả kinh tế cao; Đảm bảo các sản phẩm đạt chất lượng, đảm bảo kế hoạch giao hàng đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.

- Duy trì thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác quản lý và thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt chú trọng sử dụng triệt để nguyên phụ liệu tồn nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát chi phí quản lý tại Công ty có hiệu quả.

- Thực hiện tuân thủ các thủ tục, quy trình về đầu tư, mua sắm tài sản theo quy định. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị đúng theo kế hoạch để đáp ứng tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty.

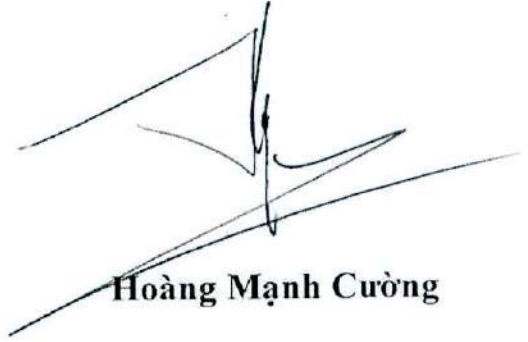
- Nghiên cứu đưa ra chính sách và biện pháp phù hợp để tuyển dụng được lao động nhằm bổ sung nguồn lao động đang thiếu hụt năm 2025, rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn, đồng thời tinh giảm một số vị trí công tác dư thừa so với định biên.

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến chính sách tiền lương, tiền thưởng để động viên, khuyến khích người lao động làm việc với hiệu quả cao nhất.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo của BKS, cuối cùng xin kính chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông nhiều sức khoẻ, thành công và hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Hoàng Mạnh Cường**



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ vào Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng quản trị Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE). Báo cáo bao gồm các nội dung chính sau:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc.
2. Báo cáo kiểm toán độc lập.
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024.
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.
5. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.
6. Ý kiến của Kiểm toán viên Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE): Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Toàn bộ nội dung của Báo cáo tài chính năm 2024 đã được công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Website Công ty ([www.agtex281.com](http://www.agtex281.com)) theo quy định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu: HDQT.



Trần Doãn Thoan

Số: 49 /BC-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 5 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Về việc Báo cáo đầu tư năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần 28.1.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả đầu tư năm 2024 như sau:

Năm 2024 Công ty Cổ phần 28.1 đã đầu tư máy móc thiết bị và các tài sản khác để phục vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

Tổng giá trị đầu tư : **3.127.529.091 đồng.**

Trong đó:

- Đầu tư máy móc thiết bị : 1.700.000.000 đồng
- Phương tiện vận tải : 1.245.809.091 đồng
- Thiết bị quản lý : 181.720.000 đồng

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, P. HCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Trần Doãn Thoan**

## BÁO CÁO

### Về việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024, Quyết toán quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 được thông qua ngày 28/03/2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và Quyết toán quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2024 như sau:

#### I. Thù lao

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 được thông qua ngày 28/03/2024, mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2024 được thông qua như sau:

##### 1. Mức thù lao của HĐQT (03 người): 8.000.000 đồng/tháng

- Chủ tịch HĐQT (01 người) : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT (02 người) : 2.000.000 đồng/người/tháng

##### 2. Mức thù lao của BKS (03 người) : 1.000.000 đồng/tháng

- Trưởng BKS (01 người) : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS (02 người) : 1.000.000 đồng/người/tháng

##### 3. Mức thù lao của người phụ trách quản trị kiêm thư ký HĐQT (01 người) : 1.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng: 13.500.000 đồng/tháng, 162.000.000 đồng/năm.

##### 4. Kết quả thực hiện quỹ thù lao năm 2024:

- Quỹ thù lao năm 2023 chuyển sang : 0 đồng.
- Quỹ thù lao đã trích năm 2024 : 162.000.000 đồng.
- + Quỹ thù lao đã nộp Tổng Công ty 28 năm 2024 : 48.000.000 đồng.



+ Quỹ thù lao đã chi thực tế năm 2023 : 114.000.000 đồng.

(Theo QĐ 248/QĐ-CTCP ngày 31/12/2024)

+ Quỹ thù lao còn lại chuyển sang năm 2025 : 0 đồng.

Chi phí thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát không tính trong đơn giá tiền lương năm của Công ty mà được hạch toán vào chi phí sản xuất của Công ty trong năm.


## II. Quyết toán quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2024.

Đối với thành viên BDH làm việc theo chế độ chuyên trách, tiền lương và các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành và quy chế tiền lương năm 2024 của Công ty.

### Kết quả thực hiện quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2024:

Quỹ lương và các khoản thu nhập khác của BDH được thể hiện trong báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán cụ thể như sau:

- Quân số Ban điều hành năm 2024 là 03 người
- Tổng quỹ lương đã trích năm 2024 theo PA: 1.035.901.050 đồng.
- Tổng quỹ lương thực tế chi trả năm 2024 : 1.035.901.050 đồng.
- Tổng các khoản thu nhập khác năm 2024 : 51.485.290 đồng.
- Tổng quỹ lương và thu nhập khác năm 2024: 1.087.386.340 đồng.
- Thu nhập bình quân năm 2024 : 30.689.545 đồng/người/tháng

Trên đây là kết quả thực hiện quỹ thù lao HĐQT/BKS, Quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của BDH năm 2024. Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua. 

Trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.

  
**Trần Doãn Thoan**



C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY 28  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 51 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Về việc trích lập các quỹ và chia cổ tức và năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần 28.1.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024 như sau:

STT	Khoản mục	Tiền	Ghi chú
1	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>11.028.866.672</b>	
a	Chi phí không được trừ	820.560.707	
2	<b>Thu nhập chịu thuế (1 + a)</b>	<b>11.849.427.379</b>	
b	Thuế thu nhập doanh nghiệp (2 x 20%)	2.369.885.476	
c	Thuế TNDN truy thu theo QĐ 2051 của cục thuế	28.145.488	
3	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>8.630.835.708</b>	
4	<b>Trích lập các quỹ (29,5%/LNST)</b>	<b>2.551.603.204</b>	
	- Quỹ khen thưởng (17%/LNST)	1.467.242.070	
	- Quỹ phúc lợi (11%/LNST)	1.041.206.955	
	- Quỹ thưởng Ban điều hành (0,5%/LNST)	43.154.179	
5	<b>Chia cổ tức (12,5%/năm)</b>	<b>6.079.232.500</b>	
	- Vốn nhà nước (TCT 28): 31,6 tỷ	3.951.501.250	
	- Vốn cổ đông: 17 tỷ	2.127.731.250	
6	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối (6=3-4-5)</b>	<b>0</b>	



Trên đây là việc xin ý kiến về phân phối lợi nhuận năm 2024, chia cổ tức và chi quỹ thưởng Ban điều hành. Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua. ✓

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Doãn Thoan**



Số: 52 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2025

## TỜ TRÌNH

### Về việc Báo cáo Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025 như sau:

STT	Khoản mục	Tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	12.000.000.000	
2	Chi phí loại trừ	150.000.000	
3	Thu nhập chịu thuế (1+2)	12.150.000.000	
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp (3 x 20%)	2.430.000.000	
5	Lợi nhuận sau thuế (1- 4)	9.570.000.000	
6	Trích lập các quỹ (23%/LNST)	2.201.100.000	
	- Quỹ khen thưởng (11%/LNST)	1.052.700.000	
	- Quỹ phúc lợi (10%/LNST)	957.000.000	
	- Quỹ thưởng BDH (2%/LNST)	191.400.000	
7	Chia cổ tức (15%/năm)	7.295.079.000	48.633.860.000
	- Vốn nhà nước (TCT 28): 31,6 tỷ	4.741.801.500	31.612.010.000
	- Vốn cổ đông: 17 tỷ	2.553.277.500	17.021.850.000
8	Lợi nhuận chưa phân phối (8=5-6-7)	73.821.000	

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, KH.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

Trần Doãn Thoan

Số: 55 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2025

## TỜ TRÌNH

### Về việc Báo cáo Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Để đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

#### **1. Đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập**

Hội đồng Quản trị xin đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn một đơn vị kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng.
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu của Công ty và có mức phí kiểm toán hợp lý.
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện Báo cáo kiểm toán.

#### **2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập**

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn nêu trên, Hội đồng quản trị xin đề xuất 03 đơn vị kiểm toán có uy tín như sau:


- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt


#### **3. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông**

- Thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

- Trong trường hợp đàm phán với 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên không thành công, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn tại mục 1 nêu trên để thực hiện.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua. 

Trân trọng cảm ơn! 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HDQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Trần Doãn Thoan**

Số: 54 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2025

## TỜ TRÌNH

Về kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, người phụ trách về quản trị nội bộ, thư ký HĐQT, Quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người phụ trách về quản trị nội bộ, thư ký HĐQT năm 2025 và quỹ thưởng HTKH, quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2025 như sau:

### I. Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách về quản trị nội bộ kiêm thư ký HĐQT

- a) Nhân sự: 07 người
- Thành viên HĐQT: 03 người
  - Thành viên BKS: 03 người
  - Người phụ trách về quản trị nội bộ kiêm thư ký HĐQT: 01 người
- b) Mức thù lao:

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao hàng tháng (đồng/người/tháng)		
			Mức tiền/1 người	Số tiền 1 tháng	Số tiền 1 năm
I	Hội đồng quản trị			8.000.000	96.000.000
	Chủ tịch HĐQT	01	4.000.000	4.000.000	48.000.000
	Thành viên HĐQT	02	2.000.000	4.000.000	48.000.000

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao hàng tháng (đồng/người/tháng)		
			Mức tiền/1 người	Số tiền 1 tháng	Số tiền 1 năm
	<b>Ban Kiểm soát</b>			<b>4.000.000</b>	<b>48.000.000</b>
II	Trưởng Ban Kiểm soát	01	2.000.000	2.000.000	24.000.000
	Kiểm soát viên	02	1.000.000	2.000.000	24.000.000
III	Thư ký HĐQT kiêm người công bố thông tin	01	1.500.000	1.500.000	18.000.000
IV	Người phụ trách về quản trị	01	500.000	500.000	6.000.000
<b>Cộng tiền (I+II+III+IV)</b>				<b>14.000.000</b>	<b>168.000.000</b>

## II. Kế hoạch quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2025.

Đối với người quản lý doanh nghiệp làm việc theo chế độ chuyên trách, tiền lương và các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành và quy chế tiền lương năm 2025 của Công ty. Nhân sự dự kiến làm việc theo chế độ chuyên trách của quản lý doanh nghiệp là 03 người (Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng)

- Tổng quỹ lương dự kiến trích theo PA : 1.103.000.000 đồng.
- Tổng các khoản thu nhập khác : 41.000.000 đồng.
- Tổng quỹ lương và thu nhập khác : 1.144.000.000 đồng.
- Thu nhập bình quân năm 2025 : 31.777.778 đồng/người/tháng.

Trên đây là kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, người phụ trách về quản trị nội bộ, thư ký HĐQT năm 2025 và Kế hoạch quỹ lương và thu nhập khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2025. Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./

Trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.



**Trần Doãn Thoan**

C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỔNG CÔNG TY 28  
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc Báo cáo Kế hoạch đầu tư năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/5/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2025 như sau:

- |                                     |                              |
|-------------------------------------|------------------------------|
| 1. Đầu tư XD CB và cải tạo sửa chữa | : 4.512.000.000 đồng         |
| 2. Đầu tư máy móc thiết bị          | : 2.766.000.000 đồng         |
| 3. Phương tiện vận tải              | : 800.000.000 đồng           |
| 4. Thiết bị quản lý                 | : 2.000.000.000 đồng         |
| <b>Tổng cộng</b>                    | <b>: 10.078.000.000 đồng</b> |

Kính mong Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

Trần Doãn Thoan



Số: 56 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Nhằm mục đích xác định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần 28.1 theo quy định về điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài. Dựa vào giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp số 718652/16 ngày 25/10/2016 trên cơ sở như sau:

STT	(Mã) Ngành nghề đăng ký kinh doanh	Điều kiện đầu tư	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa
1	<b>Mã ngành: 1410 (Chính)</b> May trang phục (trò trang phục từ da lông thú). Chi tiết: Sản xuất hàng may mặc (trừ tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, đan)	Không quy định.	100 %
2	<b>Mã ngành: 4641</b> Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép. Chi tiết: Mua bán hàng may mặc	Không quy định.	100 %
3	<b>Mã ngành: 4669</b> Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán nguyên phụ liệu ngành may	Không quy định.	100 %
4	<b>Mã ngành: 5210</b> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	Không quy định.	100 %

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%.

Trên đây là tỷ lệ sở hữu tối đa tại Công ty. Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HDQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.



**Trần Doãn Thoan**

Số: 57 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2025

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi bổ sung quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của BKS và quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Nhằm thực hiện theo đúng quy định và phù hợp với Mẫu quy chế theo quy định của thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi các quy chế đính kèm theo thông tư 116: Kèm theo bản dự thảo quy chế đính kèm.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.



CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
TỔNG CÔNG TY 28  
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

## QUY CHẾ

### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1

(Ban hành kèm theo Quyết định số ..... /QĐ-HĐQT ngày .... / ..... /20...  
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28.1)

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần 28.1

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ...ngày ...tháng...năm...

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28.1

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28.1 bao gồm các nội dung sau:

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

#### Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

## Chương II

### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

#### **Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

#### **Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có 03 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

## **Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;

d) [Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty].

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

e) [Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty].P

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

## **Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Giám đốc (Tổng giám đốc).

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn [10 ngày] kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại [Điều lệ công ty].

#### **Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

### **Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [10%] tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc [một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty] có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Trường hợp [Điều lệ công ty không có quy định khác] thì việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. [Trường hợp Điều lệ công ty không quy định khác], việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng

cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

#### **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

### **Chương III**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;



d) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật này;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

**Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

**Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn [30] ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- d) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

#### **Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là [03 người] bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. [Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị]. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

### **Chương IV**

#### **CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) [Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định].

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp

không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là [03 ngày] làm việc trước ngày họp [nếu Điều lệ công ty không có quy định khác]. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn [07 ngày] kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- d) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác [theo quy định trong Điều lệ công ty].

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

### **Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

## **Chương V**

### **BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH**

#### **Điều 18. Trình báo cáo hằng năm**

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

## **Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. [Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị].

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

## **Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan**

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không

khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

## **Chương VI**

### **MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

#### **Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành**

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

#### **Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán**

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 24. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28.1 bao gồm 07 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày.....tháng.....năm.....

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

DỰ THẢO

## QUY CHẾ

### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1

(Ban hành kèm theo Quyết định số ..... /QĐ-HDQT ngày .... / ..... /20...  
của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28.1)

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần 28.1

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm...

Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần 28.1

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần 28.1 bao gồm các nội dung sau:

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần 28.1.

#### Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

## Chương II

### THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

#### Điều 3. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.



2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

#### **Điều 4. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát có ba (03) thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

4. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

d) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

## **Điều 6. Trưởng Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp (trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn).

2. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 7. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc [một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty] có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

## **Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

## **Điều 9. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác;

đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

## **Chương III**

### **BAN KIỂM SOÁT**

## **Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), người quản lý khác trong các hoạt động.

20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và cổ đông.

21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 12. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát**

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông**

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;

c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

#### **Chương IV**

### **CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 14. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

#### **Điều 15. Biên bản họp Ban kiểm soát**

Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

#### **Chương V**

### **BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH**

#### **Điều 16. Trình báo cáo hàng năm**

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và những người điều hành doanh nghiệp khác.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và các cổ đông.

8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

#### **Điều 17. Tiền lương và quyền lợi khác**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

#### **Điều 18. Công khai các lợi ích liên quan**

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

**Chương VI**  
**MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 19. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát**

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

**Điều 20. Mối quan hệ với ban điều hành**

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

**Điều 21. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị**

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Chương VII**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 22. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần 28.1 bao gồm 07 chương, 21 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày...tháng...năm...

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)





DỰ THẢO

## QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần 28.1

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm...

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần 28.1

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần 28.1 bao gồm các nội dung sau:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc); trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và những người liên quan.

### **Điều 2. Đại hội đồng cổ đông**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần.

Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Thông qua định hướng phát triển của công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

- l) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
- n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông;

Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường.

+ Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trong một số trường hợp như phải thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước, chờ quyết định của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp..., Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

+ Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;

- Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

- Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

- Trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp.

Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

c) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

d) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)

đ) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông, quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp;

+ Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.

+ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp 2020 có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

+ Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 2 Điều này;
- Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

+ Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

e) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông: theo quy định của điều lệ công ty.

g) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

+ Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

+ Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

h) Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

+ Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

i) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông là:

Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản

k) Cách thức bỏ phiếu;

l) Cách thức kiểm phiếu;

m) Điều kiện để nghị quyết được thông qua;

m1. Trừ trường hợp quy định tại khoản m2, khoản m3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành

- + Thông qua Báo cáo tài chính năm;
- + Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;
- + Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc.

m2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

m3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- + Sửa đổi bổ sung điều lệ
- + Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán
- + Tổ chức lại hay giải thể công ty;
- + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán.

m4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

- + Thông báo kết quả kiểm phiếu;
- + Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp);
- + Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình và nội dung cuộc họp;
- Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.
- Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

- Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kèm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

- + Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố trong vòng 24h sau khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản;

Thẩm quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thuộc về Hội đồng quản trị.

Khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty, Hội đồng quản trị sẽ tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 bắt buộc phải tiến hành biểu quyết tại cuộc họp

b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

- + Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

- + Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

- + Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- Mục đích lấy ý kiến;

- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; Tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; Số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

- Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

- Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

- Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

+ Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:

- Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

- Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

+ Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

- Các vấn đề đã được thông qua;

- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; Liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

+ Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

+ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

+ Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến (bao gồm trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết), trong đó lưu ý quy định rõ các nội dung sau:

a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

- c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;
- d) Điều kiện tiến hành;
- đ) Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;
- e) Cách thức bỏ phiếu trực tuyến;
- g) Cách thức kiểm phiếu trực tuyến;
- h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;
- i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;
- k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến (bao gồm trình tự, thủ tục tổ chức cuộc họp và biểu quyết), trong đó lưu ý quy định rõ các nội dung sau:

- a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;
- b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;
- c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông;
- d) Điều kiện tiến hành;
- đ) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- e) Cách thức bỏ phiếu;
- g) Cách thức kiểm phiếu;
- h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;
- i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;
- k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 3. Hội đồng quản trị**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị).

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

a. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- + Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
- + Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- + Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- + Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
- + Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- + Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- + Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- + Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

+ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

+ Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;

+ Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

+ Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

+ Trình báo cáo tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;

+ Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

+ Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản công ty;

+ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

b. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

c. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị;

+ Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

+ Hội đồng quản trị công ty có 03 thành viên.

+ Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị;

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

+ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này doanh nghiệp 2020;

+ Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

+ Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;



+ Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị;

+ Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- Trình độ học vấn;
- Trình độ chuyên môn;
- Quá trình công tác;
- Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;
- Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
- Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (Nếu có);
- Các thông tin khác (Nếu có).

+ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

+ Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

d) Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị;

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được sự thông quan của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với cách thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng.

đ) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;

Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp 2020

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;

g) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị;

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thì thực hiện theo khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 :

- Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn

số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

h) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong số các thành viên của Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì bầu chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp mà có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

Cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó.

Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020;

- Có đơn từ chức và được chấp thuận;

- Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

+ Việc bãi nhiệm cũng như bầu, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị được thực hiện khi có Quyết định của Hội đồng quản trị. Nếu Điều lệ công ty không có quy định khác thì quyết định này sẽ được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây: Thực hiện theo điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020

a) Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm;

Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường

b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường;

- Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

- Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

- Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

- Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

c) Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm thời gian, địa điểm, chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định);

Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ thời gian, địa điểm họp, chương trình, nội dung các vấn đề thảo luận, kèm theo tài liệu cần thiết về những vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

d) Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát;

Theo khoản 9 điều 170 của Luật Doanh nghiệp 2020 thì Ban kiểm soát có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty.

đ) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị;

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (Người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp

e) Cách thức biểu quyết;

Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;

Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

Khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

g) Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;

Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

h) Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị;

Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo khoản 9, khoản 11 điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020.

i) Lập biên bản họp Hội đồng quản trị;

Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Thời gian, địa điểm họp;
- Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

- Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;  
- Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;  
- Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản,

k) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị;

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020 thì biên bản này có hiệu lực.

l) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (theo mô hình công ty cổ phần quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020) bao gồm các nội dung chính sau đây: (không có)

a) Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán;

b) Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán;

- Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu của Ủy ban kiểm toán;

- Ứng cử, đề cử, thành viên Ủy ban kiểm toán;

c) Hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

6. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)

Việc thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có), gồm các nội dung chính sau đây:

a) Vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và từng thành viên trong tiểu ban;

b) Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị;

- Cách thức bầu cử, ứng cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

7. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty bao gồm các nội dung chính sau đây:

Theo điều 281 nghị định 155/NĐ-CP, Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp.

a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty;

Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.

b) Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;

Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

c) Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;

d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;

d) Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty.

#### **Điều 4. Ban Kiểm soát**

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát:

Vai trò chính của cơ quan này được quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020 như sau:

+ Giám sát việc quản trị nội bộ và hoạt động kinh doanh của công ty;

- Giám sát việc quản lý và điều hành của HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.
  - Rà soát, đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.
  - Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ phương án sửa đổi, bổ sung hoặc cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
    - + Xem xét, thẩm định công tác kế toán và báo cáo tài chính của công ty;
    - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và trung thực trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
    - Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo: báo cáo tài chính 06 tháng hoặc thường niên, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
    - Xem xét sổ sách, tài liệu, ghi chép về kế toán khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.
      - + Kiểm tra việc chấp hành điều lệ công ty, nghị quyết, quyết định của HĐQT, Chủ tịch HĐQT.
2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp) bao gồm các nội dung chính sau đây:
- a) Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát;
    - + Ban kiểm soát có ba (03) thành viên, nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
    - + Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
    - + Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.
    - + Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.
  - b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát;
 

Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

    - Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý, điều hành doanh nghiệp theo Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020 (ví dụ: người mất năng lực hành vi dân sự...)
    - Được đào tạo một trong các chuyên ngành: tài chính, kế toán, kiểm toán, kinh tế, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành khác phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
    - Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
    - Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
    - Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
  - c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát;
    - + Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc [một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty] có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:
      - Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
      - Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử

viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

+ Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

d) Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát;

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Thông quan của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với cách thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng.

d) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;

+ Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 của Luật doanh nghiệp 2020;

- Có đơn từ chức và được chấp thuận;

- Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

+ Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:

- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

- Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

- Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty;

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát;

+ Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

- Trình độ chuyên môn;

- Quá trình công tác;

- Các chức danh quản lý khác;

- Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

- Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

- Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

+ Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

g) Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát.

Thực hiện theo điều 17, 18 của Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

## **Điều 5. Giám đốc (Tổng Giám đốc)**

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc (Tổng Giám đốc);

Giám đốc Công ty là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao. Giám đốc có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

c. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

d. Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc theo Quy chế, quy định nội bộ về tiền lương của Công ty;

e. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

f. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

g. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;

h. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;

i. Trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;

j. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác theo quy chế, quy định nội bộ về tài chính của Công ty;

k. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.

2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc)

a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc (Tổng Giám đốc);

Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

b) Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc (Tổng Giám đốc);

c) Bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Giám đốc (Tổng Giám đốc);

Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Giám đốc;

d) Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Giám đốc (Tổng Giám đốc);

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.

đ) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc);

e) Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc (Tổng Giám đốc).

Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.

#### **Điều 6. Các hoạt động khác**

1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc (Tổng Giám đốc), gồm các nội dung chính sau đây:

a) Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc (Tổng Giám đốc);

b) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát;

c) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Giám đốc (Tổng Giám đốc);

d) Các trường hợp Giám đốc (Tổng Giám đốc) và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị;

đ) Báo cáo của Giám đốc (Tổng Giám đốc) với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao;

e) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc);

g) Các vấn đề Giám đốc (Tổng Giám đốc) phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

h) Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Giám đốc (Tổng Giám đốc) theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.

2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và các người điều hành doanh nghiệp khác;

3. Các vấn đề khác (nếu có).

#### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần 28.1 bao gồm 07 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày....tháng.....năm....

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*



Số: 58 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua chủ trương giao dịch giữa các bên liên quan phát sinh trong năm 2025 cho đến kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương ký các hợp đồng giao dịch giữa các bên liên quan phát sinh trong năm 2024 cho đến kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất:

1. Nội dung giao dịch: Mua bán vật tư, hàng hóa, nguyên phụ liệu, hợp đồng gia công, hợp đồng cho thuê kho bãi vv....


2. Đối tượng giao dịch: Công ty TNHH Một thành viên Tổng Công ty 28 và các công ty con, công ty liên kết (Danh sách đính kèm Tờ trình) và các đơn vị khác trực thuộc Bộ quốc phòng.

3. Hạn mức giao dịch đối với công ty mẹ trên 10% tổng giá trị tài sản của công ty Cổ phần 28.1 theo tài chính năm 2024.

4. Hạn mức giao dịch đối với các công ty con, công ty liên kết và các đơn vị, tổ chức có liên quan trên 10% tổng giá trị tài sản của công ty Cổ phần 28.1 theo báo cáo tài chính năm 2024.

5. Giá trị hàng hóa, dịch vụ theo từng hợp đồng cụ thể phát sinh trong năm 2025 trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty Cổ phần 28.1.

6. Giá trị hàng hóa, dịch vụ theo từng hợp đồng cụ thể phát sinh trong năm 2025 có giá trị từ 2% đến dưới 10% tổng giá trị tài sản của công ty Cổ phần 28.1 theo báo cáo tài chính năm 2024 thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, và những hợp đồng có giá trị từ dưới 2% tổng giá trị tài sản của công ty Cổ phần 28.1 theo báo cáo tài chính năm 2024 thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Giám đốc Công ty quyết định.

Trên đây là kế hoạch ký hợp đồng giữa Công ty Cổ phần 28.1 với các Tổ chức, đơn vị có liên quan của Công ty. Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./. 

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Doãn Thoan**



**PHỤ LỤC:**  
**DANH SÁCH VỀ TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

(Đính kèm Tờ trình số 58./TTr-CTCP ngày 19/03/2023 về giao dịch giữa các bên liên quan)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Ghi chú
1	Bộ Quốc Phòng	Cơ quan quản lý đại diện vốn Nhà nước	
2	Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28	Công ty mẹ	
3	Công ty Cổ phần Bình Phú	Công ty liên kết của công ty mẹ	
4	Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú	Công ty con của công ty mẹ	
5	Công ty Cổ phần 28 Đà Nẵng	Công ty con của công ty mẹ	
6	Công ty Cổ phần 28 Quảng Ngãi	Công ty con cùng công ty mẹ	
7	Công ty Cổ phần X20	Đơn vị trực thuộc Bộ quốc phòng	
8	Công ty Cổ phần 22	Đơn vị trực thuộc Bộ quốc phòng	
9	Công ty Cổ phần 26	Đơn vị trực thuộc Bộ quốc phòng	
10	Công ty Cổ phần 32	Đơn vị trực thuộc Bộ quốc phòng	
11	Công ty TNHH MTV Tư vấn thiết kế và Đầu tư xây dựng – Bộ Quốc phòng	Đơn vị trực thuộc Bộ quốc phòng	

Số: 59 /ITr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua phương án  
hạn mức tín dụng vay vốn Ngân hàng năm 2025-2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần 28.1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/05/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hạn mức tín dụng vay vốn ngân hàng như sau:

Thông qua phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành LC, phát hành bảo lãnh, chiết khấu bộ chứng từ, đầu tư máy móc thiết bị, ... tại Ngân hàng TMCP Quân đội và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, cụ thể như sau:

- Ngân hàng TMCP Quân đội: 30.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tỷ đồng).

- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: 35.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng).

Mục đích: phục vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn năm 2025-2026.

Nguồn thanh toán/trả nợ: Nguồn thu từ hoạt động SXKD của Công ty.

Đồng ý dùng các khoản nợ phải thu và hàng tồn kho luân chuyển để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của Công ty tại Ngân hàng.

Giao cho Giám đốc công ty quyết định, lập, ký kết các Hợp đồng, các giấy tờ liên quan và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phương án cấp tín dụng, vay vốn, phát hành bảo lãnh, phát hành LC, chiết khấu bộ chứng từ, thế chấp/cầm cố tài sản, ... tại Ngân hàng cho đến khi các hợp đồng, văn bản ký kết được chấm dứt và Công ty hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh với Ngân hàng.

Trong quá trình thực hiện cần tăng thêm số lượng Ngân hàng tài trợ vốn lưu động hoặc thay đổi hạn mức tín dụng, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua. /.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; H02.



**Trần Doãn Thoan**

## TỜ TRÌNH

### Về việc Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/5/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ vào tình hình quốc tế và trong nước;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Năm 2025 được dự báo là một năm đầy thách thức đối với nền kinh tế toàn cầu và Việt Nam, với những yếu tố sau:

#### 1. Tình hình Quốc tế:

- **Suy thoái kinh tế toàn cầu:** Các dấu hiệu suy thoái kinh tế vẫn tiếp diễn ở nhiều khu vực, đặc biệt là các thị trường xuất khẩu trọng điểm của Việt Nam như Mỹ, EU, và Anh. Lạm phát cao dai dẳng, lãi suất tăng và nguy cơ khủng hoảng nợ ở một số quốc gia đang kìm hãm sự phục hồi.
- **Xung đột địa chính trị:** Các cuộc xung đột Nga-Ukraine và Israel-Hamas tiếp tục leo thang, gây gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, tăng giá năng lượng và lương thực, và tạo ra bất ổn chính trị. Rủi ro về các điểm nóng địa chính trị khác có thể bùng phát, ảnh hưởng tiêu cực đến thương mại và đầu tư quốc tế.
- **Cạnh tranh chiến lược:** Cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc, đặc biệt là Mỹ và Trung Quốc, tiếp tục gia tăng, tạo ra rào cản thương mại, công nghệ và đầu tư.
- **Áp lực lạm phát:** Mặc dù Chính phủ đã có nhiều biện pháp kiểm soát, áp lực lạm phát vẫn còn lớn do giá cả hàng hóa thế giới tăng cao và chi phí đầu vào sản xuất tăng.

#### 2. Tình hình trong nước:

- **Khó khăn trong xuất khẩu:** Nhu cầu tiêu dùng giảm ở các thị trường lớn, cộng với các rào cản thương mại và cạnh tranh gay gắt, gây khó khăn cho xuất khẩu của Việt Nam.
- **Thiếu hụt lao động:** Tình trạng thiếu hụt lao động, đặc biệt là lao động có tay nghề trong các ngành may, tiếp tục là một vấn đề nan giải.
- **Biến động chính sách:** Sự thay đổi trong chính sách của các nước lớn, đặc biệt là về thương mại và đầu tư, có thể tác động đến môi trường kinh doanh ở Việt Nam.




- **Rủi ro thiên tai, dịch bệnh:** Việt Nam là một trong những quốc gia dễ bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu và dịch bệnh, có thể gây thiệt hại lớn cho sản xuất và kinh doanh.
- 3. Những yếu tố trên dự kiến sẽ tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần 28.1**
- **Giảm doanh thu xuất khẩu:** Do nhu cầu thị trường giảm và cạnh tranh tăng, doanh thu xuất khẩu có thể giảm so với kế hoạch.
  - **Tăng chi phí sản xuất:** Giá nguyên vật liệu, năng lượng và chi phí nhân công tăng sẽ làm tăng chi phí sản xuất.
  - **Khó khăn trong tuyển dụng:** Tình trạng thiếu lao động sẽ gây khó khăn cho việc đáp ứng nhu cầu sản xuất.
  - **Rủi ro tài chính:** Biến động tỷ giá hối đoái và lãi suất có thể gây rủi ro tài chính cho công ty.
- 4. Để ứng phó với những thách thức trên, Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền chủ động và linh hoạt cân đối, điều chỉnh Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh năm 2025 trên cơ sở Kế hoạch của Chủ tịch Tổng công ty giao cho người đại diện phần vốn Nhà nước, với các nguyên tắc và giải pháp cụ thể như sau:**
- a) Nguyên tắc điều chỉnh:**
- **Ưu tiên bảo toàn vốn và lợi nhuận:** Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, duy trì khả năng thanh toán và trả nợ.
  - **Tối ưu hóa chi phí:** Rà soát và cắt giảm các chi phí không cần thiết, tăng cường quản lý chi phí sản xuất.
  - **Đa dạng hóa thị trường và sản phẩm:** Tìm kiếm các thị trường mới và phát triển các sản phẩm mới để giảm sự phụ thuộc vào một số thị trường và sản phẩm chủ lực.
  - **Nâng cao năng lực cạnh tranh:** Đầu tư vào công nghệ mới, đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động, và cải tiến quy trình sản xuất.
  - **Quản trị rủi ro:** Xây dựng các kịch bản ứng phó với các rủi ro có thể xảy ra, như biến động tỷ giá, lãi suất, và giá cả hàng hóa.
- b) Giải pháp cụ thể:**
- **Điều chỉnh mục tiêu doanh thu và lợi nhuận:** Điều chỉnh mục tiêu doanh thu và lợi nhuận phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.
  - **Tái cơ cấu sản phẩm:** Tập trung vào các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh và tiềm năng tăng trưởng.
  - **Mở rộng thị trường nội địa:** Tăng cường khai thác thị trường nội địa để giảm sự phụ thuộc vào xuất khẩu.
  - **Tìm kiếm đối tác chiến lược:** Hợp tác với các đối tác chiến lược để mở rộng thị trường và tiếp cận công nghệ mới.



- **Tăng cường quản lý dòng tiền:** Quản lý chặt chẽ dòng tiền để đảm bảo khả năng thanh toán.
- **Đầu tư vào tự động hóa:** Tăng cường đầu tư vào tự động hóa để giảm chi phí nhân công và nâng cao năng suất.
- **Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động:** Ưu tiên giữ chân người lao động và đảm bảo thu nhập ổn định cho họ.
- **Chú trọng công tác truyền thông:** Cập nhật thường xuyên thông tin về tình hình kinh doanh của công ty cho cổ đông và người lao động.

Hội đồng quản trị cam kết sẽ thực hiện các điều chỉnh Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh năm 2025 một cách minh bạch, hiệu quả và vì lợi ích cao nhất của công ty và các cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 biểu quyết thông qua. 

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; H02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
  
  
**Trần Doãn Thoan**



Số: 61../TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2025

## TỜ TRÌNH

### Về việc báo cáo xem xét nhân sự từ nhiệm và đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên BKS

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 đã được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Biên bản 03/BB-HĐQT họp Hội đồng Quản trị lần .... quý 1 năm 2025 ngày 12/02/2025 của Hội đồng Quản trị Công ty 28.1;

Căn cứ đơn từ nhiệm của (Ông) Hoàng Mạnh Cường - Thành viên Ban kiểm soát,

Theo quy định của Pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty cổ phần 28.1, để đảm bảo nhân sự cần thiết của BKS thực hiện tốt công tác quản trị Công ty, HĐQT Công ty cổ phần 28.1 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ II (2021-2026) như sau:

#### 1. Miễn nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ đơn từ nhiệm của (Ông) Hoàng Mạnh Cường ngày ... tháng ... năm 2025, Biên bản ...../BB-HĐQT họp Hội đồng Quản trị lần ..... quý 1 năm 2025 ngày 12/2/2025 của Hội đồng Quản trị Công ty CP 28.1 có nội dung (ông) Hoàng Mạnh Cường với lý do điều chuyển công tác xin rút không làm thành viên BKS đã được HĐQT Công ty CP 28.1 thống nhất thông qua.

Để đảm bảo việc miễn nhiệm thành viên BKS đúng theo quy định của Pháp luật, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với (ông) Hoàng Mạnh Cường sau khi đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 kết thúc.

#### 2. Đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên BKS

- (Ông) **Nguyễn Hữu Phước**: Kế toán trưởng kiêm Trưởng P.TCKT, Tổng Công ty 28

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 09/12/1976 - Quê quán: Hóc Môn, Tp.HCM





- Quốc tịch: Việt Nam

- CCCCD: 079076001737 cấp ngày 26/12/2024 tại Cục Cảnh sát QLHC và TTXH.

- Hộ khẩu thường trú: 496/63/29N Dương Quang Hàm, Quận Gò Vấp, TP.HCM

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc bầu (Ông) Nguyễn Hữu Phước tham gia BKS công ty nhiệm kỳ II (2021-2026)./.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
**CHỦ TỊCH**  
  
  
**Trần Doãn Thoan**



**QUY CHẾ**  
**BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ II (2021 – 2026)**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 12/6/2020 và các quy định pháp luật hiện hành liên quan;

Căn cứ nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 đã được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần 28.1 tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ II (2021-2026) theo các quy định sau:

**Điều 1: Phạm vi áp dụng**

Quy chế này quy định tiêu chuẩn, điều kiện để được bầu vào BKS, số lượng, cách thức bầu cử, ứng cử, đề cử người làm thành viên BKS và tính kết quả kiểm phiếu bầu cử.

**Điều 2: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử.**

2.1. Nguyên tắc bầu cử

- Bầu cử đúng Luật và điều lệ của Công ty nhằm đảm bảo dân chủ và quyền hợp pháp của tất cả các cổ đông

- Bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín

2.2. Đối tượng có quyền bầu cử:

Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách Cổ đông đã được CNVSDC chốt ngày 12/3/2025) có mặt tại Đại hội.

**Điều 3: Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát.**

3.1. Số lượng BKS được bầu bổ sung: 01 thành viên

3.2. Nhiệm kỳ của thành viên BKS không quá năm (05) năm

3.3. Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:



a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột với Giám đốc Công ty và người quản lý khác của Công ty (thành viên Hội đồng quản trị);

c. Thành viên BKS công ty có thể là đồng thời là thành viên BKS của công ty khác.

#### **Điều 4: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS**

##### **4.1. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS**

Trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên cho vị trí thành viên BKS và phải thông báo cho các cổ đông dự họp được biết.

4.2. Số lượng ứng viên BKS đề cử, ứng cử: tối thiểu là 01 người ứng viên BKS.

4.3. Việc đề cử, ứng cử thành viên BKS được thực hiện theo quy định sau:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

b. Trường hợp số lượng ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của BKS. BKS đương nhiệm giới thiệu ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

#### **Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên BKS**

a. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử thành viên BKS (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai
- Giấy ủy quyền hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử)
- Bản sao y hợp lệ
  - + Căn cước công dân/hộ chiếu
  - + Các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn.

b. Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 17h00 ngày **15/3/2025** về Công ty CP 28.1, địa chỉ: số 3 Nguyễn Oanh, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Đối với các trường hợp đề cử,

ứng cử đáp ứng tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử trước khi khai mạc Đại hội cho Chủ tọa để được xem xét.

c. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

## **Điều 6. Phương thức bầu cử**

6.1. Việc bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát (BKS) của công ty CP 28.1 (sau đây gọi tắt là Công ty) thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào BKS và cổ đông có quyền dồn hết số tổng số phiếu bầu của mình cho 01 hoặc một số ứng cử viên.

6.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự hoặc thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa 01 ứng viên vào BKS trên tổng số ứng cử viên BKS.

### **Ví dụ:**

- Cổ đông sở hữu 100 cổ phần trong công ty, ĐHĐCĐ sẽ bỏ phiếu để bầu bổ sung 01 thành viên BKS.

+ Cổ đông sẽ có:  $100 (CP) \times 1 (TV \text{ BKS}) \text{ được bầu} = 100$  (công ty đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên BKS được bầu)

+ Cổ đông có thể dồn hết 100 phiếu bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia 100 phiếu bầu cho cho các ứng cử viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải  $\leq 01$ ) sao cho tổng số phiếu bầu  $\leq 100$ .

- Với cách bầu như trên, ứng cử thành viên BKS sẽ nhận được tổng số phiếu bầu của các cổ đông/đại diện cổ đông tham gia Đại hội (trong trường hợp được bầu).

## **Điều 7: Hình thức tiến hành bầu cử**

### **7.1. Phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu cử bổ sung thành viên BKS được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần 28.1

- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được phát một phiếu bầu cử thành viên BKS ("**phiếu bầu cử**"); Phiếu bầu thành viên BKS có **màu hồng** trên đó có ghi mã cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu bổ sung vào BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào BKS.

- Khi được phát phiếu bầu cử, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông không bằng với số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện. Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo lại cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

## 7.2. Quy định về Phiếu bầu cử:

### a. Phiếu bầu cử hợp lệ

- Là Phiếu do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần 28.1 và ghi mã cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu bổ sung vào BKS; phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa.

- Phiếu bầu bổ sung 01 thành viên BKS theo đề cử đã được Đại hội thông qua.

- Phiếu không tẩy xóa, sửa chữa nội dung phiếu bầu.

### b. Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Là Phiếu bầu không do Ban tổ chức phát ra.

- Phiếu rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa nội dung.

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và ủy quyền).

- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử đã được Đại hội thông qua, các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.

## 7.3. Tổ chức kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.

- Ban kiểm phiếu không được gach xóa hoặc sửa chữa trên phiếu bầu.

- Việc kiểm phiếu được thực hiện trên máy vi tính.

- Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

- Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Trưởng ban kiểm phiếu đọc biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

## 7.4. Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS.

- Ứng cử viên phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ  $\geq 65\%$  tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau:

- Tỷ lệ số phiếu bầu =  $(\text{Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên} / \text{tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp}) \times 100\%$ .

- Ứng cử viên trúng cử BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp bắt đầu từ ứng viên có số phiếu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định theo điều lệ của công ty.

- Trường hợp có 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu

ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc điều lệ của công ty.

### **Điều 8. Khiếu nại và xử lý khiếu nại**

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

### **Điều 9. Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào BKS.

- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:

+ Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử (như BTC đã thông qua thể lệ bầu cử).

+ Phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông

+ Tổ chức kiểm phiếu

+ Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông

+ Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tịch Đoàn Đại hội

- Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử, kiểm phiếu và phải bí mật. Nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm trước cổ đông và trước pháp luật. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu công bố trước đại hội, sau đó niêm phong các phiếu bầu cử, các dữ liệu liên quan đến bầu cử trên máy tính. Các dữ liệu này chỉ được mở khi có quyết định của ĐHĐCĐ (nếu diễn ra tại Đại hội) hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền (nếu diễn ra sau Đại hội).

### **Điều 10. Hiệu lực thi hành**

Quy chế bầu cử có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và hết hiệu lực khi Đại hội đồng Cổ đông thường liên năm 2025 của công ty CP 28.1 kết thúc.

**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- BKS;
- Cổ đông;
- Lưu VT.



**Trần Doãn Thoan**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM**  
**THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1**



Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty CP 28.1;
- Hội Đồng quản trị Công ty CP 28.1;
- Ban kiểm soát Công ty CP 28.1;

1. Tôi tên là: Hoàng Mạnh Cường Nam/Nữ: Nam
2. Sinh ngày: 31/12/1987 Nơi sinh: Đồng Nai
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Số CCCD: 075087018367 - Cấp ngày: 10/5/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội
5. Hộ khẩu thường trú: KP 3, phường Long Bình, TP.Biên Hoà, Đồng Nai
6. Hiện là Phó phòng - Phòng TCKT - Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28.

Hiện đang là thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần 28.1 nhiệm kỳ 2021—2026. Nay tôi làm đơn này kính gửi đến Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 28.1 xin được từ nhiệm chức danh trưởng ban Kiểm soát Công ty.

Lý do: Chuyển công tác.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 28.1 xem xét và thông qua đơn xin từ nhiệm của tôi./.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

TP.HCM, ngày 18 tháng 3 năm 2025

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

**Hoàng Mạnh Cường**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP 28.1**  
**NHIỆM KỲ II (2021 – 2026)**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP 28.1.

1. Họ và tên : Nguyễn Hữu Phước - Nam/Nữ: Nam
2. Ngày tháng năm sinh : 09/12/1976 - Quê quán: Hóc Môn, Tp.HCM
3. Quốc tịch : Việt Nam
4. CCCD/GPĐKKD: 079076001737 - Cấp ngày: 26/12/2024 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
5. Hộ khẩu thường trú : 496/63/29N Dương Quảng Hàm, Quận Gò Vấp, TP.HCM.
6. Hiện là Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng TCKT - Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28.

Sau khi nghiên cứu những quy định về tham gia ứng cử vào thành viên BKS trong Điều lệ của Công ty Cổ phần 28.1, Tôi xin đăng ký được ứng cử vào BKS nhiệm kỳ II (2021 - 2026) và cam kết sẽ chấp hành đúng quy định của Đại hội và Điều lệ Công ty

Hồ sơ kèm theo bao gồm: Tóm tắt sơ yếu lý lịch, bằng cấp (Bản sao công chứng), 01 ảnh 4x6.

Tôi cam kết, nếu trúng cử sẽ chấp hành đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra./.

TP.HCM, ngày 19 tháng 2 năm 2025

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

*Nguyễn Hữu Phước*



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN  
THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP 28.1  
NHIỆM KỲ II (2021-2026)**

1. Họ và tên : Nguyễn Hữu Phước - Nam/Nữ: Nam  
2. Ngày tháng năm sinh : 09/12/1976 - Quê quán: Hóc Môn, Tp.HCM  
3. Quốc tịch : Việt Nam  
4. CCCD/GPĐKKD: 079076001737 - Cấp ngày: 26/12/2024 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.  
5. Hộ khẩu thường trú : 496/63/29N Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, TP.HCM.  
6. Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn tham gia vào Ban kiểm soát Công ty CP 28.1, cụ thể:  
a. Trình độ học vấn: Đại học chuyên ngành tài chính kế toán  
b. Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác (số năm công tác, đơn vị công tác (số năm công tác, đơn vị công tác và chức vụ đã qua đảm nhiệm).

Thời gian		Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
Từ	Đến		
(ngày, tháng, năm)	(ngày, tháng, năm)		
01/1999	05/2000	Nhân viên XNK, Công ty TNHH TMDV Sơn Hà	
06/2000	02/2012	Nhân viên P.TCKT, Công ty CP 28 Hưng Phú và Tổng Công ty 28	
03/2012	06/2014	Trưởng Phòng KT-HC, Công ty Xăng Dầu-Tổng Công ty 28	
07/2014	12/2019	Kế toán trưởng kiêm Trưởng P.TCKT, Công ty CP 28.1-Tổng Công ty 28	
01/2020	02/2022	Phó P.TCKT, Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 28	
03/2022	02/2025	Kế toán trưởng kiêm Trưởng P.TCKT, Công ty CP Bình Phú-Tổng Công ty 28	
03/2025	Đến nay	Kế toán trưởng kiêm Trưởng P.TCKT, Tổng Công ty 28	

- c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.  
d) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp.  
e) Các chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức niêm yết: Không có  
f) Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có  
g) Số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/3/2025):  
+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ



+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

h) Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu AG1: Không có

Tôi cam đoan đọan các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ và trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

TP.HCM, ngày 19 tháng 3 năm 2025

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

*Nguyễn Hữu Phước*



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số .../NQ-ĐHĐCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .... tháng 4 năm 2025

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28.1 sửa đổi, bổ sung lần 3 được thông qua ngày 19/5/2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ tài liệu ĐHĐCD thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần 28.1;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần 28.1 ngày .... tháng .... năm 2025.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên BKS và giới thiệu nhân sự bầu bổ sung thành viên BKS.

**Điều 2.** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên BKS Công ty gồm (Ông) có tên sau: (Ông) Nguyễn Hữu Phước.

**Điều 3.** Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2024 đã kiểm toán và kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty Cổ phần 28.1.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2024; kế hoạch hoạt động năm 2025.

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024; kế hoạch hoạt động năm 2025.

**Điều 6.** Thông qua Báo cáo chi trả Thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024.

**Điều 7.** Thông qua Báo cáo Kết quả thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

**Điều 8.** Thông qua Báo cáo về việc thực hiện đầu tư năm 2024.

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024.

**Điều 10.** Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.

**Điều 11.** Thông qua Tờ trình Kế hoạch đầu tư năm 2025.

**Điều 12.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025.

**Điều 13.** Thông qua Tờ trình hạn mức vay năm 2025 - 2026.

**Điều 14.** Thông qua Tờ trình đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

**Điều 15.** Thông qua Tờ trình các quy chế gồm: Quy chế hoạt động HĐQT, quy chế BKS, quy chế Nội bộ.

**Điều 16.** Thông qua Tờ trình giao dịch giữa các bên liên quan phát sinh trong năm 2025 cho đến kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

**Điều 17.** Thông qua Tờ trình kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, BKS, quỹ tiền lương và thu nhập khác của Ban điều hành năm 2025.

**Điều 18.** Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

**Điều 19.** Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần 28.1 nhất trí thông qua toàn văn tại đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, người quản lý doanh nghiệp có trách nhiệm thi hành nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty./.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ**

**Trần Doãn Thoan**



**CÔNG TY CỔ PHẦN 28.1**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**



# THẺ BIỂU QUYẾT

**Mã số cổ đông**

**Tên cổ đông:**

**Số lượng cổ phần biểu quyết:**